

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

CỎ LỄ HUY

**NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI
MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI, 2017

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

CÔ LÊ HUY

**NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI
MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Chuyên ngành : Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm
Mã số : 60.38.01.05

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
PGS. TS. HỒ SỸ SƠN

HÀ NỘI, 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn này là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nghiên cứu đề cập trong luận văn là trung thực, có nguồn gốc trích dẫn rõ ràng và chính xác.

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	5
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY	14
1.1. Khái niệm nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy và ý nghĩa việc nghiên cứu	14
1.2. Phân loại nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy	19
1.3. Cơ chế tác động của nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy	21
1.4. Mối liên hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy với tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy, với nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và với phòng ngừa tình hình tội này	24
Chương 2: THỰC TRẠNG NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	29
2.1. Thực trạng nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	29
2.2. Thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	30
2.3. Thực trạng làm sáng tỏ nguyên nhân và điều kiện của nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	43
Chương 3: NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI NÀY	46

3.1. Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và vấn đề tăng cường nhận thức về chúng	46
3.2. Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và vấn đề dự báo tình hình tội này.....	49
3.3. Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh các biện pháp khắc phục, dần loại trừ	52
KẾT LUẬN.....	71
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	73

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

ANTT:	An ninh trật tự
CQĐT:	Cơ quan điều tra
TAND:	Tòa án nhân dân
THTP:	Tình hình tội phạm
VKS:	Viện kiểm sát

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế của cả nước. Nằm trong vùng chuyển tiếp giữa miền Đông Nam bộ và Tây Nam bộ, Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay bao gồm 19 quận và 5 huyện, tổng diện tích 2.095,06 km²; dân số nếu tính những người cư trú không đăng ký thì dân số thực tế năm 2016 là khoảng 13 triệu người. Giữ vai trò quan trọng trong nền kinh tế Việt Nam, Thành phố Hồ Chí Minh chiếm 21,3% tổng sản phẩm (GDP) và 29,38% tổng thu ngân sách của cả nước. Trong quá trình phát triển và hội nhập, Thành phố Hồ Chí Minh luôn khẳng định vai trò là một trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại, dịch vụ của cả nước; là hạt nhân của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, một trong ba vùng kinh tế trọng điểm lớn nhất nước và cũng là vùng động lực cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội ở địa bàn Nam Bộ và cả nước theo chiến lược công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Bên cạnh sự phát triển mạnh mẽ trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội thì tệ nạn xã hội, THTP cũng không ngừng gia tăng và diễn biến phức tạp, đặc biệt là vấn đề ma túy. Cùng với quá trình đô thị hóa thì sự phân hóa giàu nghèo ngày càng rõ rệt, nhiều vấn đề xã hội nảy sinh, vấn đề giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, các chính sách xã hội còn nhiều bất cập và nan giải. Đặc biệt là công tác giáo dục cảm hóa các đối tượng nghiện, sau cai nghiện còn buông lỏng, vấn đề quyết việc làm cho người sau cai nghiện tại địa phương, công tác quản lý thanh niên nhập cư hay người không có việc làm chỉ mang tính hình thức. Các cấp chính quyền chưa tạo được những sân chơi lành mạnh cho thanh niên địa phương và thanh niên nhập cư ở các Khu công nghiệp, Khu chế xuất... Do đó, mà tệ nạn nghiện ma túy, các tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng và trở thành vấn đề nan giải của địa phương. Theo số liệu thống kê của công an Thành phố Hồ Chí Minh, đến cuối năm 2012: Số đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là 9.000 người, thì đến cuối năm 2016, số đối tượng nghiện ma túy là 21.716 người (tăng 241% so với năm 2012);

số người sau cai nghiện về địa phương quản lý theo Nghị định 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cho đến 31/12/2016 là 2.906 người (theo thống kê của Sở Lao động, thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh). Đến cuối năm 2016, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã có 24/24 quận, huyện có người nghiện ma túy, chiếm 100%. Trong 5 năm (từ 2012 đến 2016), TAND Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử 5.489 vụ và 7.467 bị cáo đối với loại tội phạm này. Như vậy, trung bình mỗi năm Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh xét xử hơn 1.097 vụ án hình sự về ma túy, trong đó số vụ phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là 5.485 vụ chiếm 99,92%. Số lượng tội phạm về ma túy gia tăng hằng năm và chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu tội phạm tại địa phương.

Hậu quả mà loại tội phạm này gây ra là vô cùng to lớn. Nó đã tác động tiêu cực đến xã hội, đã gây tâm lý hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, kéo theo các hành vi tiêu cực và hành vi phạm pháp khác.

Chính vì tác hại cũng như tính nguy hiểm của tệ nạn ma túy, đặc biệt là của tội phạm về ma túy ở nước ta, Đảng và Nhà nước đã ra chỉ thị, cũng như ban hành đồng bộ pháp luật làm cơ sở để đấu tranh với hiện tượng tiêu cực này. Nhằm thực hiện nghiêm túc Luật phòng, chống ma túy; Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống ma túy của Chính phủ và đặc biệt là để thực hiện Chỉ thị số 21 – CT/TW, ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác, phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới”. Trong thời gian qua, thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương và của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình mới*”, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh 2009 với “*Chương trình hành động số 49/CTr/TU ngày 08/4/2009 về thực hiện chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ chính trị về tiếp tục tăng cường, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới*”, Ủy ban nhân dân

Thành phố Hồ Chí Minh 2012 “*Kế hoạch 3937/KH-UBND ngày 09/8/2012 tổ chức thực hiện chiến lược quốc gia, phòng chống và kiểm soát ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*”. Từ đó các cấp Ủy Đảng và chính quyền địa phương, các cơ quan Tư pháp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tội phạm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đặc biệt các là tội phạm về ma túy: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh 2014 “*Công văn số 4926/UBND ngày 26/9/2014 về đẩy mạnh triển khai thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố*”. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh năm 2014 “*Công văn 7514/UBND-VP ngày 10/10/2014 về việc đẩy mạnh triển khai thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn*”. Các chương trình và kế hoạch của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã được tuyên truyền và triển khai thực hiện rộng khắp trong thời gian qua, đã góp phần nhất định cho việc ngăn chặn và kiềm chế tội phạm và tệ nạn ma túy. Tuy nhiên, thực tiễn công tác đấu tranh phòng ngừa đối với THTP về ma túy, đặc biệt là tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói chung chưa đạt hiệu quả cao mà trong đó có nhiều nguyên nhân. Tệ nạn nghiện ma túy ngày càng gia tăng, hoạt động mua bán trái phép chất ma túy tiếp tục diễn biến phức tạp, không giảm và khó kiểm soát. Chính vì thế, đấu tranh với THTP về ma túy nói chung và tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng một cách có hiệu quả luôn là yêu cầu của Đảng và là mong đợi của nhân dân.

Như vậy, thực tế của những vấn đề nêu ở trên cho thấy một nhu cầu cấp thiết là phải ngăn chặn và loại trừ, tức là phòng ngừa được tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Và yêu cầu thực tế này không thể chỉ được giải quyết ở mức độ kinh nghiệm chủ nghĩa, mà phải được giải quyết căn bản, phải bằng con đường nghiên cứu trên cơ sở của khoa học chuyên ngành, tức là trên cơ sở chỉ dẫn của Tội phạm học. Theo đó, việc nghiên cứu phải bắt đầu từ mô tả, nhận diện cho được hiện trạng của tình hình

tội mua bán trái phép chất ma túy, xác định đầy đủ hệ thống các yếu tố tiêu cực thuộc nguyên nhân và điều kiện của hiện tượng tiêu cực đó, trên cơ sở đã nhận thức được hai vấn đề then chốt này để thiết lập những biện pháp thích ứng ngăn chặn và loại trừ tội phạm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tức là phòng ngừa có hiệu quả tội phạm mua bán trái phép chất ma túy.

Với cách nhìn nhận đó và đặc biệt là góp phần thực hiện thiết thực, có hiệu quả mục tiêu của Đảng và chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh đã đề ra trong kế hoạch đấu tranh với THTP về ma túy nói chung và tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng, tác giả chọn đề tài ***“Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”*** để nghiên cứu một cách nghiêm túc, có hệ thống và toàn diện dưới góc độ tội phạm học.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

2.1. Tình hình nghiên cứu lý thuyết

Để có cơ sở lý luận cho việc thực hiện đề tài Luận văn, các công trình khoa học sau đây đã được tham khảo. Những công trình nghiên cứu đó không chỉ chứa đựng lý luận tội phạm học về các vấn đề cơ bản mà đề tài Luận văn phải giải quyết mà còn có những chỉ dẫn cho việc xác định phương pháp luận nghiên cứu đề tài, từ tổng quan cho đến chi tiết.

- Giáo trình *“Tội phạm học”* của GS.TS. Võ Khánh Vinh, NXB Công an nhân dân, tái bản năm 2011 và năm 2013;

- *“Tội phạm học, Luật Hình sự, Luật Tố tụng Hình sự Việt Nam”* NXB Chính trị quốc gia, 1994;

- *“Tội phạm học Việt nam-Một số vấn đề lý luận và thực tiễn”* của Viện Nhà nước và Pháp luật, Nxb. CAND, năm 2000;

- *“Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm”* của GS.TS. Nguyễn Xuân Yêm, NXB Công an nhân dân, 2001;

- “*Một số vấn đề lý luận về tình hình tội phạm ở Việt Nam*” của PGS.TS. Phạm Văn Tỉnh, Nxb. Công an nhân dân, 2007;

- Giáo trình “*Tội phạm học*” của Học viện Cảnh sát nhân dân, Nxb. Công an nhân dân, 2013;

- “*Đấu tranh với tình hình tội chống người thi hành công vụ ở nước ta hiện nay, một mô hình nghiên cứu tội phạm học chuyên ngành*”, Phạm Văn Tỉnh, Đào Bá Sơn, Nxb. CAND, 2010;

- Ngoài ra còn có các bài viết về nguyên nhân và điều kiện của tội phạm, về nhân thân người phạm tội, về phòng ngừa tội phạm được đăng tải trong những năm qua trên tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Tạp chí Cảnh sát nhân dân, Công an nhân dân, TAND và Tạp chí Viện Kiểm sát.

2.2. Tình hình nghiên cứu thực tế

Tội mua bán trái phép chất ma túy xảy ra phổ biến trong xã hội và thường chiếm tỷ lệ lớn trong tổng số tội phạm xảy ra hàng năm. Trong những năm qua, đã có một số công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến vấn đề mua bán trái phép chất ma túy đã được công bố như:

- Luận án tiến sỹ: “*Tội phạm về ma túy, thực trạng, nguyên nhân và giải pháp*” của tác giả Vũ Quang Minh năm 2005

- Luận văn thạc sỹ luật học: “*Đấu tranh phòng chống tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh*”, của tác giả Đoàn Thị Ngọc Hà, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh năm 2007;

- Luận văn thạc sỹ luật học: “*Đấu tranh phòng, chống tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Cần Thơ*”, của tác giả Nguyễn Thúy Hằng (Học viện khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) năm 2010;

- Đề tài khoa học cấp bộ: “*Hoạt động phòng chống tội phạm ma túy tại các cơ sở kinh doanh nhạy cảm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh-Thực trạng và giải pháp*”, của tác giả Trần Dân, Trường Cao đẳng CSND II năm 2010.

- Luận văn thạc sỹ luật học: *“Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng, chống”*, của tác giả Đặng Thị Huệ (Học viện khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) năm 2013;

- Luận văn thạc sỹ luật học: *“Đấu tranh phòng, chống ma túy trên địa bàn quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội”*, của tác giả Trần Thị Minh (Học viện khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) năm 2010;

- Luận văn thạc sỹ luật học: *“Đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy trên địa bàn quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng”*, của tác giả Đào Thị Huệ (Học viện khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) năm 2012;

- Luận văn thạc sỹ luật học: *“Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”*, của tác giả Nguyễn Thị Quế (Học viện khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) năm 2014;

Tuy nhiên các đề tài trên nghiên cứu ở nhiều địa phương khác nhau, đối tượng, phạm vi và thời gian khác nhau đều được tác giả tham khảo, xem xét. Cho đến nay chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, việc nghiên cứu “Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”, từ đó đề ra giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố là rất cần thiết. Đây là đề tài mới và phù hợp với nhu cầu đấu tranh phòng ngừa tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài

3.1 Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, luận văn kiến giải và đề xuất hệ thống các biện pháp mang tính đồng bộ và căn cơ để tăng cường phòng ngừa tình hình tội này ở địa phương.

3.2 Nhiệm vụ của luận văn

Để đạt được mục đích nghiên cứu, Luận văn tập trung giải quyết những nhiệm vụ sau:

Một là, phân tích những vấn đề lý luận về nguyên nhân và điều kiện của THTP.

Hai là, phân tích thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2012 đến năm 2016. Dự báo tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ba là, đề xuất các biện pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1 Đối tượng nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của THTP mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Luận văn lấy các quan điểm khoa học được nêu trong tội phạm học, thực tiễn nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh để nghiên cứu các vấn đề thuộc nội dung nghiên cứu.

4.2 Phạm vi nghiên cứu

Về chuyên ngành, Luận văn được nghiên cứu dưới góc độ chuyên ngành tội phạm học và phòng ngừa tội phạm.

Về tội danh, Luận văn đề cập đến tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Về không gian và phạm vi nghiên cứu là tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Về thời gian, Luận văn thu thập số liệu thống kê trong 05 năm từ năm 2012 đến năm 2016 và nghiên cứu 100 bản án hình sự sơ thẩm của TAND Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài luận văn được nghiên cứu dựa trên phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như hệ thống các quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam và của Nhà nước Việt Nam về tội phạm và phòng ngừa tình hình tội phạm.

Đề tài luận văn còn được nghiên cứu trên cơ sở tổng thể áp dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như : Phương pháp phân tích và tổng hợp; phương pháp quy nạp và diễn dịch; phương pháp mô tả; so sánh; lịch sử; thống kê; hệ thống; nghiên cứu hồ sơ và các phương pháp chuyên biệt khác của tội phạm học.

6. Ý nghĩa của luận văn

6.1 Ý nghĩa về mặt khoa học

Luận văn nghiên cứu hệ thống lý luận về nguyên nhân và điều kiện của THTP, áp dụng lý luận đó để khảo sát về thực tiễn nguyên nhân và điều kiện của THTP cụ thể trên một địa bàn thực tế. Kết quả nghiên cứu của luận văn góp phần làm phong phú thêm lý luận về nguyên nhân và điều kiện của THTP, về sự áp dụng lý luận vào thực tiễn, là tài liệu tham khảo cho công tác giảng dạy và nghiên cứu tội phạm học.

6.2 Ý nghĩa về mặt thực tiễn

Kết quả nghiên cứu của luận văn có giá trị như một tài liệu hướng dẫn thực tế cho hoạt động phòng ngừa tội phạm nói chung và phòng ngừa tội phạm mua bán trái phép chất ma túy địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

Luận văn góp phần xây dựng các giải pháp, phòng ngừa có hiệu quả tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cũng như tại các địa phương khác có đặc điểm tương tự.

7. Cơ cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, phần kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn được cơ cấu thành 03 chương gồm:

Chương 1: Những vấn đề lý luận về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy.

Chương 2: Thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương 3: Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và những vấn đề đặt ra đối với phòng ngừa tình hình tội này.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY

1.1. Khái niệm nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy và ý nghĩa việc nghiên cứu

1.1.1. Khái niệm nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy

Thông thường, nguyên nhân được hiểu là hiện tượng A mà tác động của nó gây nên, làm biến đổi hay kéo theo sau nó hiện tượng khác – hiện tượng B. Trong trường hợp này, A được gọi là nguyên nhân, còn B được gọi là kết quả.

Có thể coi đây là mức độ hiểu biết ban đầu về mối liên hệ nhân quả. Nếu tìm hiểu sâu hơn về nguyên nhân thực sự của B ta thấy không phải bản thân hiện tượng A, mà chính là sự tác động của nó, hay chính xác hơn, sự tác động qua lại của nó với các hiện tượng C, D, E... nào đó mới chính là cái dẫn đến sự xuất hiện hiện tượng B. Chẳng hạn không phải dòng điện là nguyên nhân làm bóng đèn phát sáng, mà chính là sự tương tác của dòng điện với dây dẫn (trong trường hợp này, với dây tóc bóng đèn) mới thực sự là nguyên nhân làm cho bóng đèn phát sáng. Vậy chính tương tác mới thật sự là nguyên nhân của các sự biến.

Nếu tương tác là nguyên nhân cuối cùng thật sự của sự vật, thì rõ ràng là trong bất cứ trường hợp nào, suy đến cùng, nguyên nhân bao giờ cũng là tương tác giữa các mặt trong một sự vật hoặc giữa các sự vật với nhau gây nên những biến đổi nhất định; còn kết quả là sự biến đổi xuất hiện do sự tác động lẫn nhau giữa các mặt trong một sự vật hoặc giữa các sự vật với nhau. [27, tr.247]

Tư tưởng hệ thống đã nêu cần được giải mã để áp dụng vào trường hợp cụ thể của đề tài, tức là tìm ra nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Triết học Mát-xít cho rằng, nguyên nhân là phạm trù chỉ sự tác động qua lại giữa các mặt trong một sự vật, một hiện tượng hoặc giữa các sự vật, các hiện tượng với nhau gây ra

sự biến đổi nhất định gọi là kết quả. Không có sự tác động qua lại thì không có nguyên nhân. Trong lĩnh vực đời sống xã hội để nguyên nhân sinh ra kết quả nhất định nào đó như THPT chẳng hạn, thì quá trình tương tác phải diễn ra thông qua ý thức của con người và trong điều kiện nhất định.

Như vậy, kết quả do nguyên nhân gây ra phụ thuộc vào những điều kiện nhất định. Điều kiện tuy không sinh ra kết quả, song tạo thuận lợi, hỗ trợ thúc đẩy sự tương tác sinh ra kết quả. Về bản chất, điều kiện là những sự kiện, hiện tượng, tình huống, hoàn cảnh nhất định.

Đối với nguyên nhân và điều kiện của THPT, những điều vừa trình bày trên đây cũng không phải là ngoại lệ. Bởi vậy không thể không đồng ý đối với quan điểm cho rằng: *“Nguyên nhân của THPT là những hiện tượng xã hội tiêu cực ở trong mối liên hệ tương tác hai mức độ sinh ra và tái sản xuất ra tình hình tội phạm như là hậu quả tất yếu của mình. Điều kiện của THPT là những hiện tượng xã hội tiêu cực, tự mình không sinh ra THPT và các tội phạm, mà là hỗ trợ, làm dễ dàng và tăng cường cho sự hình thành và hoạt động của các nguyên nhân”* [46, tr.88]

Với tính cách là những hiện tượng xã hội tiêu cực, nguyên nhân và điều kiện xuất hiện trong xã hội, tồn tại trong xã hội có nguồn gốc và bản chất mang tính xã hội; chúng bao giờ cũng nằm trong hệ thống các mâu thuẫn xã hội trong tất cả mọi mặt, mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Các hiện tượng tiêu cực này luôn tương tác qua lại với nhau sinh ra THPT. Đến lượt mình, THPT cũng là một hiện tượng xã hội tiêu cực tham gia vào quá trình tương tác qua lại đó nên tái sản xuất ra THPT như là một kết quả tất yếu. *“Bởi một hiện tượng nào đó trong mối liên hệ này là nguyên nhân thì trong mối liên hệ khác là kết quả, và ngược lại”* [27, tr.256]. Điều kiện của THPT cũng giống như nguyên nhân đó là những hiện tượng xã hội tiêu cực, tuy nhiên điều kiện của THPT không sinh ra THPT mà nó chỉ là chất xúc tác có tác dụng hỗ trợ, thúc đẩy THPT. Ví dụ, đó là những khiếm khuyết, thiếu sót trong hoạt động kinh tế, cơ chế quản lý cụ thể...

Từ những điều khái quát trên, có thể hiểu *nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực mà trong sự tương tác lẫn nhau ở hai cấp độ làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy.*

Giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy có những phạm vi ảnh hưởng khác nhau. Trong thực tế việc phân định rõ đâu là nguyên nhân, đâu là điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là việc khó khăn và phức tạp. Điều kiện đưa đến tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy cũng là các hiện tượng xã hội tiêu cực, nhưng khác với nguyên nhân ở chỗ nó không làm phát sinh ra tội phạm mà nó chỉ tạo ra các hoàn cảnh thuận lợi cho sự hình thành, tồn tại và phát triển của THTP mua bán trái phép chất ma túy. Trong thực tiễn cũng như trong lý luận giữa nguyên nhân và điều kiện của tình trạng tội phạm trong một số trường hợp đối với hiện tượng tội phạm này là nguyên nhân, nhưng đối với hiện tượng tội phạm khác nó lại là điều kiện. Ví dụ: Do yếu kém trong quản lý nhà nước về các chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến việc...

Tội phạm, như mọi hành vi khác của con người, suy cho đến cùng là kết quả của sự tác động lẫn nhau của cá nhân và hoàn cảnh khách quan bên ngoài. Trong sự tác động đó, quyết định thực hiện tội phạm được thông qua và được thể hiện trong thực tế. Do vậy, một mặt các nguyên nhân trực tiếp của việc thực hiện tội phạm cụ thể thể hiện các đặc điểm về nhu cầu, lợi ích, quan điểm, quan hệ, hệ thống các định hướng và tính động cơ của cá nhân đó, mặt khác thể hiện ở tổng thể các hoàn cảnh bên ngoài quyết định sự hình thành động cơ và sự quyết tâm thực hiện tội phạm. Ở đó, các nguyên nhân tác động lẫn nhau với các điều kiện và sự tác động đó hỗ trợ cho việc xuất hiện và thực hiện quyết định đó.

Tóm lại từ những điều phân tích khái quát trên đây có thể kết luận rằng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là hai phạm trù khác nhau, giữ vai trò khác nhau trong việc sinh ra kết quả là tình hình

tội mua bán trái phép chất ma túy. Thế nhưng trong lĩnh vực xã hội nói chung và tội phạm học nói riêng, sự phân biệt đâu là nguyên nhân, đâu là điều kiện chỉ mang tính chất tương đối. Hơn nữa, thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm lại luôn đòi hỏi phải loại trừ cả hai, tức là phải loại trừ cả những gì thuộc về nguyên nhân và loại trừ cả những gì thuộc về điều kiện phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy.

1.1.2. Ý nghĩa của việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy

Việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là cơ sở để xây dựng các biện pháp phòng ngừa tình hình tội này một cách khoa học và hiệu quả.

Việc tìm ra quy luật phát sinh, tồn tại, phát triển của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy để chủ động những điều kiện cần thiết là hoạt động tư duy có định hướng chiếm vị trí rất quan trọng trong đấu tranh nhằm kiềm chế, đẩy lùi tội mua bán trái phép chất ma túy trong xã hội. Thực tế chỉ ra rằng, không thể áp dụng biện pháp phòng, chống tội mua bán trái phép chất ma túy khi chúng ta chưa hiểu được từ đâu mà tội phạm sinh ra, dưới điều kiện nào mà tồn tại, phát triển trong những giai đoạn nhất định. Đấu tranh phòng chống tội mua bán trái phép chất ma túy chỉ có thể đạt hiệu quả thật sự khi đảm bảo thủ tiêu được những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy. Nếu không xác định được hoặc xác định chưa sát hợp về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy thì định hướng cho cuộc đấu tranh này cũng sẽ không đúng, việc giải quyết những hiện tượng tiêu cực nói chung và tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng sẽ không đạt được hiệu quả.

Nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy có ý nghĩa quan trọng đối với việc hoạch định các chính sách kinh tế, xã hội, pháp luật, hình sự trước mắt và lâu dài.

Thực tế đã chỉ ra nguồn gốc phát sinh tội phạm không chỉ ở những hiện tượng tiêu cực mà ngay trong quá trình phát triển xã hội của nhà nước xã hội chủ nghĩa. Trong quá trình xây dựng, nhà nước xã hội chủ nghĩa chưa thể hoàn thiện toàn bộ các vấn đề về đường lối, chính sách, chủ trương, tổ chức thực hiện, mà trong đó còn nhiều hạn chế, bất cập tạo sơ hở để xảy ra tội phạm. Có những chính sách kinh tế xã hội nếu đúng ở góc độ này thì mang tính tích cực và đem lại hiệu quả nhất định, nhưng xét ở góc độ khác thì nó lại tạo ra sơ hở và được coi là nguồn làm phát sinh hoặc tạo điều kiện cho tội phạm.

Việc chuyển đổi nền kinh tế từ cơ chế tập trung bao cấp sang cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa là chủ trương đúng đắn, tích cực đã thúc đẩy nền kinh tế đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế triền miên. Thế nhưng, chuyển đổi cơ chế quản lý mới của nền kinh tế tác động đến nhiều lĩnh vực khác mà ở các lĩnh vực này làm phát sinh tội phạm

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu về kinh tế cũng bộc lộ nhiều mặt trái về xã hội: như sự bất bình đẳng, sự phân hóa giàu nghèo sâu sắc, sự xuống cấp của đạo đức xã hội, của văn hóa, sự hình thành lối sống thực dụng, trụy lạc, sự quản lý, giáo dục của gia đình bị buông lỏng do một số cha mẹ bị hút vào các hoạt động của kinh tế thị trường... Đó là những nguyên nhân xã hội quan trọng góp phần làm gia tăng các tội phạm về ma túy đặc biệt là tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt trái phép chất ma túy ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, tình trạng thất nghiệp ngày càng gia tăng là một yếu tố tác động mạnh mẽ đến THTP. Tình trạng thất nghiệp do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có nguyên nhân do nhiều công ty, doanh nghiệp trong nước kể cả các công ty có vốn đầu tư nước ngoài không thể đứng vững trước tình hình kinh tế khó khăn đã dẫn đến thu hẹp sản xuất và phá sản. Kéo theo đó là hàng loạt người lao động rơi vào tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm trầm trọng. Ngoài ra, số lượng chỗ làm được bổ sung hàng năm chưa đáp ứng được nhu cầu cần việc làm

của số người trẻ mới đến tuổi lao động; số người đến tuổi lao động chủ yếu chỉ làm được công việc lao động phổ thông không đáp ứng được yêu cầu của nhiều loại công việc đòi hỏi có trình độ tay nghề cao, nhiều người trở thành thất nghiệp do bị mất đất canh tác nông nghiệp, đất đai bị giải tỏa đền bù.... Nhiều người không thể tìm được việc làm do nhiều tuổi, trình độ văn hóa thấp, chưa được đào tạo nghề. Từ một cuộc sống thuần nông, nay chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nhiều gia đình được đền bù giải tỏa có rất nhiều tiền đã làm cho một bộ phận thanh thiếu niên là con em trong các gia đình này không thích làm việc mà ăn chơi lêu lổng, bị bạn bè rủ rê vào con đường nghiện ngập.

1.2. Phân loại nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy

Tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy phát sinh không bởi một nguyên nhân và điều kiện mà bởi hàng loạt các nguyên nhân và điều kiện khác nhau. Do đó để nhận thức chung về mặt khoa học và về mặt thực tiễn cần phải phân loại chúng. Trong tội phạm học, các nhà khoa học có các cách phân loại sau:

- Căn cứ phạm vi và mức độ tác động của nguyên nhân và điều kiện trong việc làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy, có thể chia thành:

+ Nguyên nhân và điều kiện chủ yếu làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là những nhân tố đóng vai trò chủ chốt trong việc làm phát sinh tội mua bán trái phép chất ma túy và những nhân tố này chiếm tỷ lệ đáng kể trong tổng số các nhân tố làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy.

+ Nguyên nhân và điều kiện thứ yếu làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là những nhân tố chỉ đóng vai trò hạn chế và chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng số các nhân tố phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ vào nguồn gốc xuất hiện, có thể chia nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy thành nguyên nhân và điều kiện bắt nguồn từ môi trường sống và nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ phía người phạm tội, cụ thể:

+ Nguyên nhân và điều kiện bắt nguồn từ môi trường sống là tổng hợp các hiện tượng xã hội tiêu cực hình thành, tồn tại trong môi trường sống của cá nhân có thể tác động, ảnh hưởng đến cá nhân ở mức độ nhất định từ đó làm phát sinh tội mua bán trái phép chất ma túy. Ví dụ như các hành vi lệch chuẩn trong môi trường gia đình có cấu trúc không hoàn hảo, môi trường nhiều tệ nạn xã hội...

+ Nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ phía người phạm tội là tổng hợp những nhân tố tiêu cực thuộc về nhân thân người phạm tội có thể tác động, ảnh hưởng đến việc phát sinh tội mua bán trái phép chất ma túy của người phạm tội. Những nhân tố tiêu cực này có thể là dấu hiệu thuộc về sinh học, tâm lý, xã hội – nghề nghiệp của người phạm tội.

- Căn cứ vào lĩnh vực hình thành nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy, có thể chia thành:

+ Nguyên nhân và điều kiện về kinh tế - xã hội. Đây là những hiện tượng xã hội trong lĩnh vực kinh tế - xã hội có thể tác động làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy như quá trình chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế, thất nghiệp, quá trình đô thị hóa và công nghiệp hóa, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn...

+ Nguyên nhân và điều kiện về văn hóa, giáo dục. Đây là những hiện tượng xã hội tiêu cực trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, triển khai thực hiện các chính sách, chương trình về văn hóa, giáo dục có thể tác động ảnh hưởng làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy.

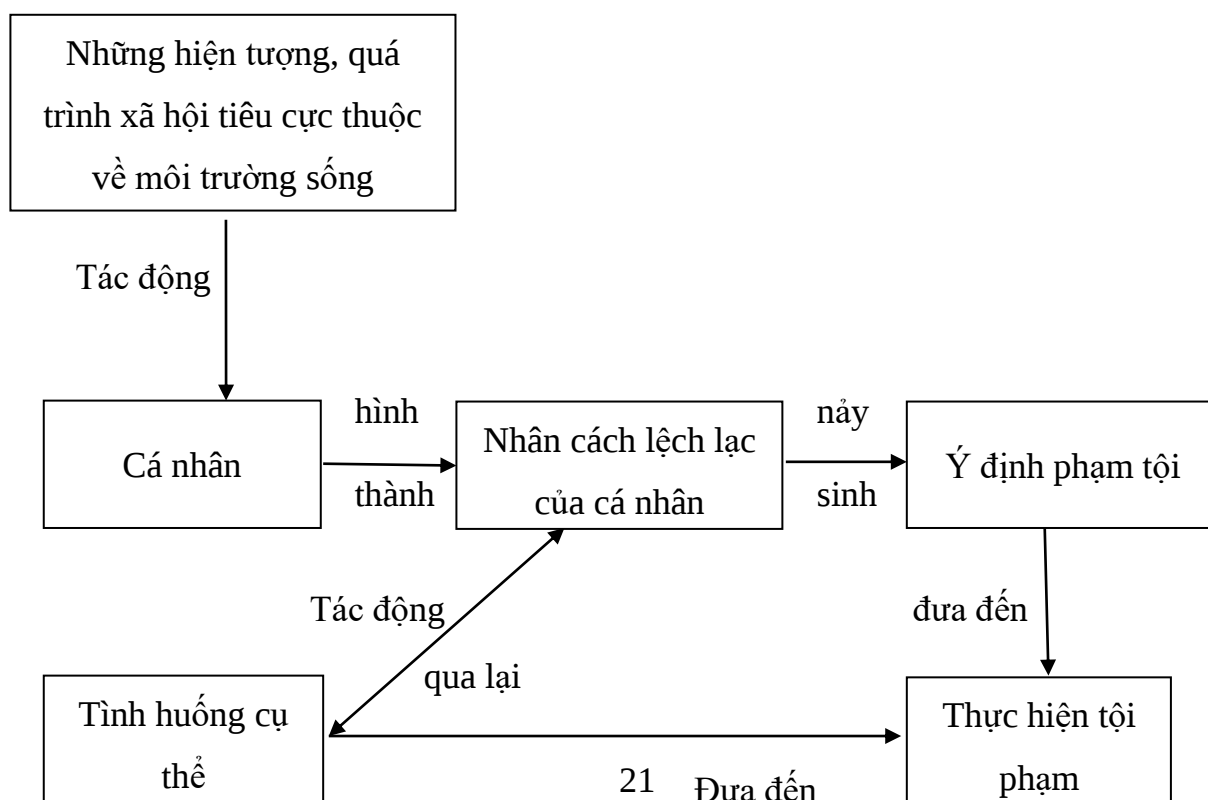
+ Nguyên nhân và điều kiện về tổ chức, quản lý. Đây là một số thiếu sót, bất cập trong hoạt động của các cơ quan chức năng có thẩm quyền quản lý trong lĩnh vực nhất định. Thuộc về các nguyên nhân này có thể là các hiện tượng xã

hội như: Buông lỏng quản lý, đùn đẩy trách nhiệm cho nhau, ý thức tinh thần trách nhiệm trong việc hợp tác giải quyết vụ việc...

+ Nguyên nhân và điều kiện thuộc lĩnh vực phát hiện và xử lý tội phạm. Việc chậm giải quyết những bức xúc xã hội hoặc xử lý chưa nghiêm, chưa kiên quyết triệt để trong đấu tranh với tội phạm có thể tác động, ảnh hưởng làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy.

1.3. Cơ chế tác động của nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy

Như trên đã phân tích, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực mà trong sự tương tác lẫn nhau làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy. Những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực này có trong môi trường sống, nhân thân người phạm tội. Chính sự tác động qua lại giữa những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực đó là cơ sở cho việc xác định hệ thống các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy. Và sự tác động đó được mô tả theo cơ chế sau:



Từ sơ đồ trên đây có thể thấy cơ chế tác động của nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy bao gồm hai cơ chế (giai đoạn):

Thứ nhất, cơ chế hình thành đặc điểm nhân cách tiêu cực ở cá nhân vốn bị tác động, ảnh hưởng bởi những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực trong sự tác động lẫn nhau và tác động với cá nhân đó. Trong tội phạm học, cá nhân này được gọi là con người có “*tiềm năng*” phạm pháp hoặc phạm tội; cá nhân xấu về nhân cách, “*cá nhân có đặc điểm nhân cách lệch chuẩn*”.

Thứ hai, cơ chế hành vi phạm tội, cơ chế này phản ánh sự tác động qua lại giữa các cá nhân có đặc điểm nhân cách lệch chuẩn với tình huống phạm tội tồn tại bên ngoài cá nhân đó. Cơ chế hành vi phạm tội cụ thể bao gồm ba khâu cơ bản:

- Quá trình hình thành tính động cơ của tội phạm: Bao gồm các nhu cầu cá nhân, các ý định, dự định, kế hoạch và lợi ích trong đó sự tác động lẫn nhau với hệ thống các định hướng giá trị của cá nhân sinh ra các động cơ của hành vi phạm tội.

- Việc kế hoạch hóa các hoạt động phạm tội: Là sự cụ thể hóa tính động cơ vào kế hoạch thực hiện hành vi phạm tội. Ở đây chủ thể xác định mục đích của mình, cũng như các biện pháp, địa điểm, thời gian thực hiện tội phạm và có các quyết định thích ứng.

- Việc trực tiếp thực hiện tội phạm: Trong cơ chế hành vi phạm tội, sự biến dạng trong quan điểm của cá nhân được hình thành do những ảnh hưởng của những nhân tố tiêu cực trong môi trường của hoạt động sống [45, tr.111-117].

Tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là hiện tượng có tính chất cá nhân và xã hội. Do đó khi tìm hiểu nguyên nhân và điều kiện bắt nguồn từ phía xã hội và nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ phía người phạm tội, cần nghiên cứu sự tác động từ nguyên nhân và điều kiện từ môi trường sống dẫn đến sự hình

thành nhân cách lệch lạc của cá nhân người phạm tội và nghiên cứu cả tình huống cụ thể bởi vì trong một số trường hợp, tình huống đóng vai trò như là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm.

Môi trường sống của mỗi cá nhân có ảnh hưởng rất lớn đối với sự hình thành và phát triển nhân cách của mỗi người. Đặc biệt, khi sống trong một môi trường không lành mạnh, con người ta dễ bị tác động dẫn đến việc hình thành nhân cách lệch lạc của mỗi cá nhân. Tuy nhiên, nếu chỉ nghiên cứu nguyên nhân từ môi trường sống thì không đủ kết luận về nguyên nhân của tội phạm. Vì, để dẫn tới việc thực hiện một hành vi phạm tội, thường có rất nhiều nguyên nhân, bao gồm cả các nguyên nhân chủ quan như các nguyên nhân về sinh học, tâm lý, xã hội – nghề nghiệp của người phạm tội hay các nguyên nhân khách quan từ môi trường sống.

Việc nghiên cứu tính độc lập của mỗi cá nhân đối với môi trường sống, cho thấy trên thực tế, có rất nhiều người sống trong môi trường, họ có thể có hoàn cảnh giống nhau hoặc tương tự như người phạm tội, nhưng không phải ai cũng trở thành người phạm tội. Hoặc là, ngay cả giữa những người phạm tội thì mức độ chịu sự tác động của môi trường dẫn đến việc thực hiện các tội phạm cũng khác nhau. Đó là do tính độc lập của mỗi cá nhân trong môi trường là khác nhau, tức là mặc dù các nhân chịu sự tác động lớn từ môi trường sống, nhưng sự tiếp thu, chịu sự tác động từ môi trường sống đến cá nhân như thế nào lại là do từng cá nhân đó quyết định. Bởi vì, mỗi con người là một thực thể của xã hội, và mỗi cá nhân sống trong môi trường đó, không phải chỉ thụ động chịu sự tác động một phía từ môi trường mà cá nhân đó đang sống đến bản thân mình, mà cá nhân đó, còn có thể chủ động tiếp nhận và tác động trở lại đến môi trường, thậm chí là thay đổi môi trường mà mình đang sống ở mức độ nào đó.

Chính vì vậy, tuy cùng sống trong môi trường xấu, nhưng có cá nhân dễ dàng chịu sự tác động của môi trường xấu, tiêm nhiễm những thói hư, tật xấu ngoài xã hội, nhưng ngược lại, cũng có những cá nhân bản lĩnh vững vàng trước

mọi cám dỗ tiêu cực của đời sống hoặc cũng do cá nhân chịu sự tác động của môi trường sống một cách hạn chế. Điều đó lý giải vì sao trong xã hội có những người phạm tội tồn tại bên cạnh những người khác không phạm tội. Chính vì vậy, khi tìm hiểu về nguyên nhân của tình hình tội phạm thì phải tìm hiểu cả nguyên nhân từ phía người phạm tội với những tố chất sinh học và cả những đặc điểm tâm lý riêng biệt vốn được hình thành từ cuộc sống cũng như trong quá trình hình thành nhân cách lệch lạc của họ do chịu sự tác động của môi trường sống.

Do đó khi nghiên cứu về nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy phải nghiên cứu tất cả các hiện tượng và quá trình xã hội tiêu cực bắt nguồn từ phía xã hội và nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ phía người phạm tội, sự tác động qua lại giữa các hiện tượng và quá trình xã hội tiêu cực đó. Chỉ có như vậy, người nghiên cứu mới có cái nhìn toàn diện khi đánh giá về nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy, tránh được kiểu áp đặt ý chí chủ quan mà không dựa trên cơ sở nghiên cứu khách quan.

1.4. Mối liên hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy với tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy, với nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và với phòng ngừa tình hình tội này

1.4.1. Mối liên hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tội mua bán trái phép chất ma túy với tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy

Xét về bản chất đây là mối liên hệ biện chứng giữa nguyên nhân và kết quả, nêu lên bức tranh tổng thể các trường hợp phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. THTP trong đơn vị không gian, thời gian nhất định, biểu hiện qua mức độ, diễn biến, cơ cấu và tính chất của nó. Còn nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là cái sinh ra kết quả (THTP), nên nguyên

nhân và điều kiện luôn luôn có trước kết quả, còn kết quả chỉ xuất hiện sau khi có nguyên nhân xuất hiện và bắt đầu tác động.

Việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện để giải thích tại sao có THPT như vậy, nhất thiết cần phải dựa trên THPT, bởi THPT là cơ sở thực tế để xác định những nguyên nhân và điều kiện của THPT chung, tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng.

1.4.2. Mối quan hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tội mua bán trái phép chất ma túy với nhân thân người phạm tội

- Nhân thân người phạm tội, với tư cách là những đặc điểm thuộc về chủ quan người phạm tội, trong nhiều trường hợp đóng vai trò quan trọng trong cơ chế hành vi phạm tội. Vì vậy, nghiên cứu nhân thân người phạm tội sẽ cho phép nhận thức một cách đầy đủ, rõ ràng nhất về nguyên nhân phát sinh tội phạm. Chẳng hạn như nghiên cứu nhân thân người phạm tội sẽ cho phép biết được động cơ, mục đích của việc thực hiện hành vi phạm tội, biết được tiền án, tiền sự của người đó như thế nào, biết được độ tuổi, trình độ học vấn, dân tộc, hoàn cảnh gia đình, thành phần, địa vị xã hội,... từ đó xác định người đó thực hiện hành vi phạm tội lần đầu hay tái phạm, có tình tiết tăng nặng hay giảm nhẹ gì không để có căn cứ áp dụng hình phạt cho phù hợp. Đặc biệt, nếu biết được động cơ, mục đích của việc thực hiện hành vi phạm tội sẽ cho phép phân biệt và xác định người đó phạm tội mua bán trái phép chất ma túy hay là phạm tội khác tất cả những yếu tố trên thuộc về đặc điểm nhân thân của người phạm tội.

- Bàn về vấn đề này GS.TS. Võ Khánh Vinh viết: *“Việc phân tích các nguyên nhân và điều kiện của THPT và của tội phạm đã chỉ ra rằng không thể nhận thức, hiểu biết được các nguyên nhân và điều kiện đó nếu thiếu việc cân nhắc nhân thân người phạm , bản chất, các đặc điểm và quá trình hình thành nó”* [46, tr. 126].

“Nhân thân người phạm tội là một bộ phận cấu thành tất yếu và rất quan trọng của cơ chế hành vi phạm tội, còn các hoàn cảnh của sự hình thành các

đặc điểm tâm lý - xã hội tiêu cực của cá nhân xuất hiện trước các đặc điểm của cá nhân nằm trong mối quan hệ nhân quả với THTP” [46, tr. 26].

Từ quan điểm trên của GS.TS. Võ Khánh Vinh cho thấy, khi làm rõ được nhân thân người phạm tội tội mua bán trái phép chất ma túy thì càng hiểu rõ được nguyên nhân và điều kiện tội mua bán trái phép chất ma túy. Nhân thân người phạm tội là tất cả các đặc điểm vốn có của một con người, như vậy con người càng có nhiều đặc điểm nhân thân xấu thì khả năng phạm tội càng cao. Ví dụ đặc điểm nhân thân của một con người như sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, coi thường các giá trị đạo đức,... thường dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

1.4.3. Mối quan hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy với phòng ngừa tội phạm

Trước hết cần nhấn mạnh rằng chỉ trên cơ sở làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy mới có thể xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa hữu hiệu tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy.

Việc nghiên cứu làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy cho phép biết được đâu là nguyên nhân cơ bản, chủ yếu và biết được đâu là địa bàn trọng yếu, trọng điểm làm phát sinh tội phạm để từ đó ưu tiên tập trung lực lượng, nguồn lực tốt nhất, trong thời gian sớm nhất và điều kiện tốt nhất để tổ chức thực hiện các biện pháp cơ bản, chủ yếu nhằm phòng ngừa hiệu quả tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy.

Kết quả nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy chẳng hạn như sự hiểu biết về yếu tố nào làm phát sinh tội phạm, yếu tố nào thúc đẩy tội phạm được thực hiện chính là cơ sở xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa phù hợp. Như vậy muốn phòng ngừa được hình hình tội mua bán trái phép chất ma túy, không cho nó phát sinh trong đời sống xã hội thì chúng ta phải loại trừ được các yếu tố làm phát sinh tội

phạm và các yếu tố là chất xúc tác thúc đẩy tội phạm được thực hiện, điều này có nghĩa rằng việc xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa hình tội mua bán trái phép chất ma túy phải dựa trên cơ sở nghiên cứu làm rõ nguyên nhân và điều kiện THTP.

- Ngược lại chỉ trên cơ sở xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa hữu hiệu tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy mới làm hạn chế đến mức thấp nhất các nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy.

Phòng ngừa tình hình tội phạm là hoạt động được tiến hành bằng việc sử dụng đồng bộ các biện pháp của Nhà nước và xã hội hướng đến mục tiêu xóa bỏ, hạn chế nguyên nhân điều kiện tội phạm và ngăn chặn các hành vi phạm tội có thể xảy ra [17, tr. 390].

Trong thực tế việc xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa hữu hiệu tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy thường tập trung giải quyết các vấn đề về nguyên nhân và điều kiện của tội mua bán trái phép chất ma túy. Về bản chất thì các biện pháp phòng ngừa THTP là các biện pháp nhằm vào việc khắc phục những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực vốn được hiểu là nguyên nhân và điều kiện của THTP.

Từ những phân tích khái quát trên đây có thể thấy rằng, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy có mối liên hệ tác động qua lại với tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy, với nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và với phòng ngừa tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy. Như vậy, có thể đánh giá rằng nguyên nhân và điều kiện của tội mua bán trái phép chất ma túy là yếu tố trung tâm, là hạt nhân có ảnh hưởng lớn đối với mọi yếu tố khác của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy.

Kết luận Chương 1

Trong Chương 1, tác giả đã trình bày khái niệm, phân loại và ý nghĩa của việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy. Ngoài ra, tác giả cũng đưa ra cơ chế tác động cũng như mối quan hệ của nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy với các khái niệm khác trong tội phạm học.

Qua nghiên cứu tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy từ năm 2012 đến năm 2016 trên cơ sở các hiện tượng và quá trình xã hội tiêu cực là nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có thể rút ra một số kết luận sau:

Thứ nhất, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là sự tương tác giữa hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực mà hai cấp độ làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy.

Thứ hai, việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là cơ sở để xây dựng các biện pháp phòng ngừa tội phạm mua bán trái phép chất ma túy một cách khoa học và hiệu quả.

Thứ ba, tình hình tội ma bán trái phép chất ma túy là hiện tượng có tính chất cá nhân và xã hội. Do đó khi tìm hiểu về nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy phải nghiên cứu cả nguyên nhân, điều kiện bắt nguồn từ phía xã hội và nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ phía người phạm tội; bên cạnh đó cần tìm hiểu cả tình huống cụ thể bởi vì trong một số trường hợp, tình huống đóng vai trò như là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm.

THTP nói chung và tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng là kết quả của sự tác động qua lại giữa các hiện tượng và quá trình xã hội tiêu cực làm phát sinh tội phạm. Các hiện tượng và quá trình xã hội tiêu cực đó tồn tại trong môi trường sống và ngay trong người phạm tội. Những vấn đề nêu trên là cơ sở lý luận, căn cứ pháp lý cho việc xác định, đánh giá thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương 2

THỰC TRẠNG NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2.1. Thực trạng nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

Điều tra và đánh giá thực trạng nhận thức về nguyên nhân, điều kiện của tội phạm mua bán trái phép chất ma túy của mọi cá nhân trong xã hội là việc làm cần thiết làm cơ sở cho việc đề ra các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức của mọi người về nguyên nhân và điều kiện của tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, từ đó tiến tới loại trừ, ngăn chặn loại tội phạm này ra khỏi đời sống xã hội.

Việc điều tra, tìm hiểu thực trạng nhận thức về nguyên nhân, điều kiện của tội phạm mua bán trái phép chất ma túy chưa được tiến hành một cách có hệ thống và hiệu quả. Vì vậy mà hiểu biết của từng người về vấn đề này chưa được nâng cao, mỗi người còn hiểu biết mơ hồ và thiếu chính xác về các nội dung của nguyên nhân và điều kiện của tội mua bán trái phép chất ma túy từ đó có thái độ và hành vi không đúng. Đây là vấn đề bức thiết cần được chú trọng mà trước hết là cần phải làm rõ thực trạng nhận thức của mỗi người về vấn đề này để có thể có những biện pháp tác động phù hợp.

Với mức độ phát triển hiện nay của tội phạm học, thực trạng nhận thức nguyên nhân và điều kiện của THTP đã được thực hiện trên cơ sở của bản thân khách thể nghiên cứu, tức là THTP các loại. Thực chất của vấn đề nhận thức này là đi tìm nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm hay nói cách khác là đi tìm quy luật của sự phạm tội, vấn đề được tội phạm học khẳng định là đối tượng nghiên cứu của tội phạm học và nó chỉ có thể được nhận thức thông qua THTP với tính cách là khách thể nghiên cứu.

Qua khảo sát thực trạng nhận thức về vấn đề này thông qua những người dân nơi xảy ra các vụ án và chính những người bị điều tra, truy tố, xét xử về tội

mua bán trái phép chất ma túy, phần lớn đều cho rằng nguyên nhân và điều kiện của tội mua bán trái phép chất ma túy chủ yếu là từ người phạm tội có nhu cầu hưởng thụ về vật chất cao, nhưng lại không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, nghiện ngập... Và cách để thỏa mãn nhu cầu đó chính là việc thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy; nguyên nhân và điều kiện tiếp đến là do sự yếu kém của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý trật tự an toàn xã hội, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu...; và nguyên nhân, điều kiện còn lại là do sự yếu kém của các cơ quan bảo vệ pháp luật trong phát hiện, ngăn chặn, điều tra và xử lý người phạm tội này mà dẫn đến thiếu sự răn đe, giáo dục và tâm lý xem thường pháp luật từ đó dẫn đến phạm tội.

Cùng khảo sát vấn đề này thông qua các cán bộ của các cơ quan bảo vệ pháp luật (CQĐT, Viện kiểm sát, Tòa án) thì đa số cho rằng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy chủ yếu là xuất phát từ người phạm tội: Phần lớn các đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế gia đình khó khăn, nghiện ngập, thích ăn chơi hưởng thụ nhưng lười lao động, nhu cầu đòi hỏi về vật chất cao và xem thường pháp luật nên đã thúc đẩy họ phạm tội để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Nhìn chung về nhận thức, đa số có hiểu biết về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là thuộc về người phạm tội, về phía các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan bảo vệ pháp luật... Tuy nhiên một số nội dung khác của nguyên nhân và điều kiện của tội mua bán trái phép chất ma túy thì hiểu biết còn rất hạn chế như nguyên nhân về kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục, pháp luật...

2.2. Thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

2.2.1 Nguyên nhân và điều kiện thuộc môi trường sống

Mỗi hành vi phạm tội cụ thể đều có xuất phát từ những yếu tố tiêu cực trong xã hội. Môi trường sống của con người trong các công trình nghiên cứu tội

phạm học ở ta cho đến nay thường được chia thành: Môi trường gia đình, môi trường nhà trường, môi trường xã hội rộng lớn với Nhà nước là chủ thể quản lý.

2.2.1.1. Những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực trong môi trường gia đình

Gia đình là tế bào của xã hội. Gia đình là yếu tố đầu tiên và đóng một vai trò rất quan trọng trong giáo dục hình thành và phát triển tính cách của con người. Nếu môi trường gia đình tốt sẽ là nền tảng hình thành những nhân cách con người tốt cho xã hội và ngược lại

Cùng với sự phát triển về kinh tế, xã hội của địa phương, việc quan tâm và giáo dục con cái trong nhiều gia đình chưa thật sự được chú trọng. Nhiều gia đình vì cuộc sống mưu sinh mà bỏ mặc việc giáo dục con cái mình cho nhà trường và xã hội. Thậm chí, có gia đình cả cha và mẹ đều là đối tượng nghiện ma túy và nguồn thu nhập chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy. Chính môi trường gia đình đó sẽ ảnh hưởng đến tư tưởng của con cái là coi thường pháp luật, coi thường những giá trị đạo đức và bất chấp pháp luật để kiếm tiền bằng con đường phi pháp như những thành viên khác của gia đình chúng.

Có những gia đình không đầy đủ, chỉ có cha hoặc mẹ hoặc thậm chí không có cha lẫn mẹ. Theo số liệu thống kê của TAND Thành phố Hồ Chí Minh, chỉ trong năm 2016, TAND Thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý gần 20.000 vụ án ly hôn. Chính từ những gia đình khiếm khuyết sẽ tác động làm cho con cái trong gia đình này thiếu thốn tình cảm yêu thương, cảm thấy bị thiệt thòi tủi thân, không được sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục và giúp đỡ của cha mẹ. Khi đó, chúng sẽ dễ dàng bị bạn bè rủ rê, lôi kéo và con đường nghiện ngập, hút chích và một khi không có đủ tiền để thỏa mãn nhu cầu bản thân họ sẵn sàng thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, trong đó có tội phạm về ma túy.

Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn không ít các gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc diện nghèo theo quy định của nhà nước. Con cái trong các gia đình này phải bỏ học giữa chừng để đi làm công nhân, làm công

việc không ổn định và một số trở thành các đối tượng lang thang, lêu lổng, không có công ăn việc làm, dễ tiếp thu những mặt trái của đạo đức, xã hội và dễ đi vào con đường phạm tội.

Bên cạnh đó, cũng có một số gia đình có kinh tế khá giả vì nuôi chiều con cái quá mức làm cho con cái không có động lực sống, có thái độ coi thường đồng tiền và các giá trị lao động khác, thích tiêu tiền vô độ, hút chích ma túy và khi gia đình không còn đáp ứng được nhu cầu cho chúng, chúng sẽ tìm mọi cách để có được tiền bằng những hành vi vi phạm pháp luật.

2.2.1.2 Những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực trong môi trường nhà trường

Nếu như gia đình là chiếc nôi đầu tiên hình thành và phát triển nhân cách con người thì nhà trường là môi trường quan trọng thứ hai trong việc giáo dục và rèn luyện con người. Nhà trường sẽ là nơi trang bị những tri thức, đạo đức và kỹ năng sống của học sinh, giúp họ trở thành người có ích cho xã hội và cộng đồng.

Chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh luôn quan tâm và xem công tác giáo dục là một trong những nhiệm vụ kinh tế xã hội quan trọng nhất. Công tác giáo dục ở địa phương đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể: 100% học sinh lớp 1 đến trường đúng độ tuổi, tỷ lệ tốt nghiệp Phổ thông Trung học đạt 97%, đã hoàn thành chương trình phổ cập Trung học cơ sở... Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn tồn tại một số yếu kém và hạn chế.

Qua khảo sát chương trình giảng dạy từ bậc Phổ thông trung học trở xuống trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh còn quá tải. Nội dung chương trình học đòi hỏi học sinh phải tiếp thu quá nhiều, nội dung chương trình học gắn với thực tiễn rất ít đã hình thành nên tính sáo rỗng, triệt tiêu tính sáng tạo của học sinh và làm cho các em chán học. Từ đó làm cho học sinh có thái độ nhàm chán, tìm cách học đối phó và có xu hướng lừa dối trong học tập. Bên cạnh đó, phương pháp giáo dục ở một số trường còn chưa tốt: Phương pháp coi trọng kiến thức lý thuyết, việc giáo dục nhân cách đạo đức và lịch sử truyền thống không được

quan tâm. Hầu hết các môn học như: Đạo đức, Giáo dục công dân, Lịch sử chỉ được giảng dạy từ 1-2 tiết/tuần, trong khi đó các môn nặng về khoa học lý thuyết như Toán, Lý, Hóa...phải học từ 4-6 tiết/tuần.

Ngoài ra, trong chương trình giáo dục, việc đề cập tới giáo dục nhằm nâng cao nhận thức pháp luật cho các học sinh còn hạn chế. Các em thường thiếu ý thức về việc chấp hành pháp luật. Đa số những người phạm tội nói chung và phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng thường là những người có nhận thức pháp luật rất thấp, điều đó dẫn đến có những lệch chuẩn trong lối sống và là tiền đề cho việc hình thành những hành vi phạm tội này.

Nhà trường và thầy cô giáo chưa thật sự là cầu nối giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục học sinh. Một thực trạng đáng báo động hiện nay là có quan điểm cho rằng: Nhà trường chỉ có trách nhiệm giáo dục khi học sinh ở nhà trường, còn khi ra khỏi cổng trường đó là trách nhiệm của gia đình và xã hội. Hầu hết các trường học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được xây dựng ở những khu đông dân cư, gần chợ, khu Công nghiệp... Đây là những nơi có tình hình an ninh xã hội phức tạp hơn những nơi khác, nên khi học sinh vừa bước chân ra khỏi cánh cổng nhà trường nếu không được sự giám sát, quan tâm, theo dõi của nhà trường sẽ dễ dàng bị lôi kéo vào các tệ nạn xã hội. Nếu thầy cô giáo, giám thị nhà trường có sự quan tâm, chú ý đến giờ giấc đến trường, ra khỏi trường cũng như những bất thường trong quan hệ và cách ứng xử của học sinh, từ đó kịp thời liên hệ, trao đổi với gia đình học sinh thì sẽ kịp thời ngăn chặn những sai lệch của các em.

Mặt khác, những năm gần đây, trong cả nước nói chung và trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, tình trạng chất lượng và đạo đức của không nhỏ đội ngũ giáo viên chưa được nhà trường và chính quyền địa phương quan tâm đúng mức. Tác động của nền kinh tế thị trường cũng ảnh hưởng đến nhiều thầy cô giáo kiếm tiền trong nhà trường, khi ở trên lớp thì chưa làm hết trách nhiệm của người thầy, buộc học sinh phải đi học thêm ngoài giờ học ở trường

làm cho tình trạng dạy thêm và học thêm tràn lan. Từ đây sẽ hình thành ở học sinh sự thiếu tôn trọng, coi thường thầy cô giáo. Thầy cô giáo là những người luôn được xã hội kính yêu và tôn trọng, một khi đả trảm xem thường giá trị đạo đức và nhân cách người thầy thì chúng sẽ xem nhẹ các giá trị đạo đức khác của xã hội.

2.2.1.3. Những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực trong môi trường nơi làm việc

Nghiên cứu THPT về chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong 5 năm cho thấy: Trong tổng số 7.467 người phạm tội có đến 87,5% người không có nghề nghiệp, 11% là người lao động tự do, 1,5% là công nhân và 0% là nông dân hay học sinh, sinh viên. Từ con số trên đánh giá được rằng từ môi trường làm việc ổn định, có nề nếp, kỷ luật thì số người phạm tội sẽ ít hơn rất nhiều ở môi trường làm việc không ổn định hay không có công ăn việc làm. Do đó mà chính sách xã hội giải quyết việc làm cho người lao động trong độ tuổi là một trong các biện pháp phòng ngừa tội phạm của địa phương.

2.2.1.4 Những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực trong lĩnh vực kinh tế xã hội

Tội phạm là hiện tượng tiêu cực của xã hội, nó phát sinh, tồn tại và phát triển trong lòng xã hội và luôn gắn liền với điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội trong những giai đoạn lịch sử nhất định. Vì vậy, nguyên nhân và điều kiện của THPT về chất ma túy cũng gắn liền với những yếu tố bất cập, yếu tố tiêu cực của tình hình kinh tế, xã hội của địa phương. Trong những năm gần đây đời sống kinh tế xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được những thành tựu đáng kể, mức sống của người dân từng bước được nâng cao: Phát triển công nghiệp, nông nghiệp đặc thù, du lịch...góp phần quan trọng vào việc xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống nhân dân, và ngày càng có nhiều hộ gia đình làm giàu chính đáng. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu về kinh tế cũng bộc lộ nhiều mặt trái về xã hội: như sự bất bình đẳng, sự phân hóa giàu

nghèo sâu sắc, sự xuống cấp của đạo đức xã hội, của văn hóa, sự hình thành lối sống thực dụng, truy lạc, sự quản lý, giáo dục của gia đình bị buông lỏng do một số cha mẹ bị hút vào các hoạt động của kinh tế thị trường... Đó là những nguyên nhân xã hội quan trọng góp phần làm gia tăng các tội phạm về ma túy đặc biệt là tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt trái phép chất ma túy ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, tình trạng thất nghiệp ngày càng gia tăng là một yếu tố tác động mạnh mẽ đến THTP. Tình trạng thất nghiệp do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có nguyên nhân do nhiều công ty, doanh nghiệp trong nước kể cả các công ty có vốn đầu tư nước ngoài không thể đứng vững trước tình hình kinh tế khó khăn đã dẫn đến thu hẹp sản xuất và phá sản. Kéo theo đó là hàng loạt người lao động rơi vào tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm trầm trọng. Ngoài ra, số lượng chỗ làm được bổ sung hàng năm chưa đáp ứng được nhu cầu cần việc làm của số người trẻ mới đến tuổi lao động; số người đến tuổi lao động chủ yếu chỉ làm được công việc lao động phổ thông không đáp ứng được yêu cầu của nhiều loại công việc đòi hỏi có trình độ tay nghề cao, nhiều người trở thành thất nghiệp do bị mất đất canh tác nông nghiệp, đất đai bị giải tỏa đền bù.... Nhiều người không thể tìm được việc làm do nhiều tuổi, trình độ văn hóa thấp, chưa được đào tạo nghề. Từ một cuộc sống thuần nông, nay chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nhiều gia đình được đền bù giải tỏa có rất nhiều tiền đã làm cho một bộ phận thanh thiếu niên là con em trong các gia đình này không thích làm việc mà ăn chơi lêu lổng, bị bạn bè rủ rê vào con đường nghiện ngập. Qua phân tích cho thấy, số bị cáo không nghề nghiệp phạm tội chiếm tỉ lệ gần như tuyệt đối, có 7.467 bị cáo thì có đến 6.537 bị cáo là những người không có nghề nghiệp. Do đó, vấn đề giải quyết việc làm cho người lao động là một vấn đề cấp thiết cần đặt lên hàng đầu của chính quyền địa phương trong công tác đấu tranh phòng ngừa THTP nói chung và THTP về chất ma túy nói riêng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Vài năm gần đây, dân cư của Thành phố Hồ Chí Minh không ngừng gia tăng. Tình trạng nhập cư từ các tỉnh phía Bắc và các tỉnh miền Tây Nam bộ đến Thành phố Hồ Chí Minh làm công nhân ở các khu công nghiệp tăng đột biến làm cho tình hình an ninh xã hội diễn biến phức tạp, rất nhiều đối tượng là thanh niên trong độ tuổi lao động không có việc làm, việc làm không ổn định, hoặc một số là những đối tượng phi pháp từ các tỉnh đến Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy mà phát sinh một nhóm không nhỏ các đối tượng có nguy cơ phạm tội cao trong đó có tội phạm về chất ma túy.

Động cơ, mục đích của tội phạm về ma túy là lợi nhuận và lợi ích về kinh tế. Lợi nhuận về kinh tế là một trong những nguyên nhân chính làm thúc đẩy các tội phạm về ma túy phát triển. Tình trạng thất nghiệp, khó khăn về kinh tế, hoàn cảnh túng quẫn con người sẽ dễ nảy sinh tư tưởng tâm lý tiêu cực, liều lĩnh, bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội để thỏa mãn nhu cầu thiết yếu về vật chất và thỏa mãn cơn nghiện của mình.

Qua khảo sát thực tế của 100 bản án HSST của TAND Thành phố Hồ Chí Minh xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì có 55% bị án là những người nghiện hút ma túy. Như vậy có thể thấy, chính tệ nạn nghiện hút chích ma túy cũng là một trong những nguyên nhân làm cho THTP ngày càng gia tăng. Nếu chính quyền địa phương có những chính sách kinh tế xã hội và giải pháp hữu hiệu đẩy lùi tệ nạn hút chích ma túy thì THTP về chất ma túy trên địa bàn cũng sẽ giảm đáng kể. Việc hoạch định chính sách kinh tế - xã hội của Nhà nước mà cụ thể là của chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tác động trực tiếp đến quá trình tổ chức thực hiện việc loại trừ tệ nạn ma túy và THTP về chất ma túy. Nếu chính sách tác động phù hợp sẽ có tác động thúc đẩy xã hội phát triển, dần xóa bỏ được tệ nạn xã hội này, ngược lại THTP này sẽ ngày càng phát triển.

2.2.1.5 Những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực trong lĩnh vực quản lý nhà nước

Bên cạnh những nguyên nhân về kinh tế xã hội của địa phương thì vấn đề quản lý nhà nước vẫn còn nhiều bất cập.

Thứ nhất, là hạn chế trong việc quản lý nhân khẩu, hộ khẩu nhất là đối với người tỉnh ngoài vào Thành phố Hồ Chí Minh làm ăn, sinh sống. Thực tế cho thấy, công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh còn chưa tốt, tình trạng đăng ký hộ khẩu nơi này nhưng lại ở nơi khác hoặc không đăng ký hộ khẩu, không đăng ký tạm trú, tạm vắng. Tình trạng thanh thiếu niên bỏ nhà đi thuê nhà để ở và hoạt động phạm tội gia tăng đã gây khó khăn cho công tác phòng ngừa tội phạm về chất ma túy đặc biệt là tội mua bán trái phép chất ma túy. Đa số các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy ở chỗ trọ là nơi không có đăng ký thường trú hay tạm trú.

Thành phố Hồ Chí Minh có rất nhiều khu công nghiệp lớn với hàng trăm ngàn công nhân lao động. Trong khi đó, công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu còn nhiều bất cập, chưa theo kịp để đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn ở những địa bàn này. Chính sự sơ hở, chưa sâu sát này đã tạo điều kiện thuận lợi cho tội phạm nói chung và tội phạm về chất ma túy phát sinh.

Thứ hai là hạn chế trong các hoạt động tuần tra kiểm soát ANTT. Lực lượng dân phòng, Công an khu vực, công an xã, phường... chưa phát huy tích cực vai trò của mình trong công tác tuần tra, kiểm soát các đối tượng thanh thiếu niên địa phương ăn chơi lêu lổng và tụ tập hút chích. Thực tế có những điểm hút chích ma túy tồn tại trong thời gian dài nhưng chính quyền địa phương không phát hiện, người dân địa phương hoang mang lo lắng nhưng không dám trình báo cơ quan chức năng. Ngoài ra cũng chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa tổ dân phố, công an khu vực, công an cấp xã và công an cấp huyện trong việc tuần tra, kiểm soát và phát hiện tội phạm. Các cơ quan chỉ chú trọng vào việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể của mình đã làm cho công tác phối hợp đấu tranh phòng chống tội phạm bị rời rạc, không có sự đồng bộ từ giai đoạn phát hiện, điều tra và truy tố. Trong khi đó một bộ phận không nhỏ dân cư chưa có nhận thức đầy đủ về

tầm quan trọng của cuộc đấu tranh phòng ngừa phạm về ma túy do họ sợ bị liên lụy và bị trả thù. Người dân chưa phát huy được vai trò giám sát và tố giác tội phạm về chất ma túy.

Thứ ba là chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác giáo dục và hoạt động quản lý các đối tượng bị nghiện ma túy, sau cai nghiện, người có tiền án, tiền sự hay người chấp hành án phạt tù trở về địa phương. Việc giải quyết công ăn việc, tạo sân chơi lành mạnh thu hút các đối tượng này của địa phương còn mang tính hình thức. Nếu có làm thì cũng chưa được làm thường xuyên và liên tục. Do vậy, có rất nhiều đối tượng bị tái nghiện và tiếp tục tái phạm về tội này. Theo báo cáo của Sở Lao động thương binh xã hội đến tháng 12/2016, số người sau cai nghiện về địa phương quản lý theo Nghị định 94/2009/NĐ-CP là 2.906 người. Trong đó có 328 người tiếp tục bị đưa vào cơ sở cai nghiện, 181 người vi phạm pháp luật và bị xử lý hình sự, tự ý rời bỏ địa phương không quản lý được là 238 người. Từ số liệu trên cho thấy công tác quản lý, giáo dục người sau cai nghiện của các cấp chính quyền còn hạn chế.

Thứ tư, là hạn chế trong việc phát hiện và xử lý hành vi phạm tội. Trách nhiệm này chủ yếu thuộc về các cơ quan bảo vệ và thực thi pháp luật trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án. Trong những năm qua, các cơ quan tiến hành tố tụng ở Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố và xét xử 7.467 bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy góp phần giảm bớt sự gia tăng THTP này. Tuy nhiên, vẫn tồn tại một số hạn chế nhất định đã ảnh hưởng đến hiệu quả đấu tranh phòng ngừa tội phạm: Các cơ quan tiến hành tố tụng như Công an, Viện kiểm sát, Tòa án chưa chú trọng nhiều đến các biện pháp phòng ngừa tội phạm; lực lượng công an chuyên trách về ma túy còn mỏng so với địa bàn rộng và dân cư phức tạp, một số cán bộ trình độ nghiệp vụ còn hạn chế, trong khi đó các đối tượng thực hiện hành vi này ngày càng tinh vi và xảo nguyệt làm cho công tác phát hiện tội phạm không kịp thời. Tòa án chưa phát huy hết vai trò tuyên truyền giáo dục pháp luật qua hoạt động

xét xử lưu động đối với loại tội phạm này. Mỗi năm Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra xét xử lưu động từ 25 đến 40 vụ án hình sự. Tuy nhiên chỉ có 03 hoặc 05 vụ phạm tội về chất ma túy.

Thứ năm, là công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao ý thức pháp luật sâu rộng cho quần chúng nhân dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh còn hạn chế về nội dung, hình thức và phương pháp dẫn đến nhận thức và hiểu biết pháp luật của nhân dân chưa cao, tác dụng của pháp luật từ hướng răn đe chưa thực sự được phát huy. Đây cũng là một nguyên nhân tác động trực tiếp đến THTP mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố. Chính quyền địa phương thiếu các biện pháp tuyên truyền sinh động và thu hút, các biện pháp tuyên truyền về tác hại của ma túy chỉ mang tính hình thức, chưa thật sự đi vào nhận thức của người dân mà đặc biệt là các đối tượng thanh thiếu niên trong độ tuổi lao động, các đối tượng tụ tập chơi bời và có nguy cơ phạm tội. Chưa phát huy được vai trò quần chúng và giám sát xã hội của các tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật như: Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Mặt trận tổ quốc...

2.2.2. Nguyên nhân và điều kiện thuộc chủ thể hành vi

2.2.2.1. Những tiêu cực thuộc ý thức cá nhân người phạm tội

Nghiên cứu THTP về chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy rõ những sai sót của ý thức, đặc biệt là ý thức pháp luật với những biểu hiện ở các cấp độ sau:

- Áu trĩ pháp luật: Một trong những yếu tố dẫn tới việc thực hiện tội phạm về ma túy nói chung và tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng là do các đối tượng phạm tội sai lệch trong ý thức pháp luật. Ý thức nói chung và ý thức pháp luật của cá nhân có vai trò điều chỉnh hành vi xã hội của cá nhân. Những sai lệch trong ý thức pháp luật của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy biểu hiện cụ thể ở những dạng như: Sự áu trĩ pháp luật, tức là có sự hiểu biết về pháp luật còn thiếu hoặc còn non nớt. Họ phạm tội vì có trình độ văn hóa thấp, thiếu

khả năng lĩnh hội, cập nhật pháp luật, không tự nhận thức, đánh giá đâu là hành động hợp pháp, đâu là hành động bất hợp pháp. Ấu trĩ về pháp luật, tức là sự hiểu biết về pháp luật không có hoặc có nhưng chưa thích ứng với nhu cầu mà thực tế đòi hỏi, thì đương nhiên dẫn tới sự méo mó về nhận thức pháp lý và dễ mắc sai lầm khi quyết định, hành động, đặc biệt trong những tình huống nảy sinh... Tội mua bán trái phép chất ma túy có nguồn gốc từ sự méo mó về nhận thức pháp luật, điều này nó biểu hiện là phương thức gây án một bước (gây án bột phát). Theo thống kê của 5.489 bản án HSST của Tòa án nhân Thành phố Hồ Chí Minh trong 05 năm với 7.467 bị cáo thì có đến 493 người không biết chữ (chiếm 6,61%), 1.743 người trình độ tiểu học (chiếm 23,35%), 4.678 người trình độ THCS (chiếm 62,64%) và 553 người trình độ THPT (chiếm 7,4%) và không có người nào có trình độ học vấn trên THPT.

- Hư vô pháp luật: Khi Ấu trĩ về pháp luật, thiếu tri thức pháp luật thì đương nhiên dẫn tới sự méo mó về nhận thức pháp luật có thể dẫn đến hư vô pháp luật. Hư vô không phải Không cũng không phải Có. Sự hư vô pháp luật trong tội phạm mua bán trái phép chất ma túy cũng xuất phát từ sự sai lệch về nhu cầu của người phạm tội, để đạt được mục đích và nhu cầu lợi ích vật chất của bản thân mà họ bất chấp rào cản các quy định của pháp luật.

- Chống đối pháp luật: Sai lệch này được biểu hiện chủ yếu ở những người phạm tội tái phạm, tái phạm nguy hiểm. Những người này đã biết những điều cấm được quy định trong BLHS, đã bị gia đình, bạn bè, nhà trường, xã hội lên án, đã bị xét xử bằng một bản án hình sự và chấp hành hình phạt theo quy định của pháp luật. Thế nhưng họ vẫn phạm tội, điều đó có nghĩa là họ đã phủ nhận pháp luật, phủ nhận những điều họ biết về pháp luật, hành xử theo hướng chống đối pháp luật, một khuynh hướng có quan hệ gắn bó với chủ nghĩa hư vô pháp luật. Họ đặt nhu cầu, mục đích, sở thích cá nhân cao hơn pháp luật; họ sẵn sàng vượt qua rào chắn để thực hiện cho được mục đích của mình dù họ biết hành vi đó sẽ bị pháp luật trừng trị, xã hội lên án [25, tr.56-58]. TAND Thành phố Hồ

Chí Minh xét xử 7.467 bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, trong đó có tới 821 bị cáo thuộc trường hợp tái phạm và tái phạm nguy hiểm (chiếm 11%), cho thấy sai lệch do hư vô pháp luật là rất cao.

- Xem thường các nghĩa vụ, xem thường pháp luật: Đây là biểu hiện tất yếu của mọi hành vi phạm tội. Người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy biết rõ hậu quả nguy hiểm của hành vi mình gây ra nhưng bất chấp thực hiện chúng tỏ họ xem thường và không sợ các giá trị răn đe của pháp luật pháp.

2.2.2.2. Những sai lệch trong quá trình động cơ hoá hành vi phạm tội

Động cơ hóa hành vi là là một quá trình - quá trình tâm - sinh lý - xã hội mà trong đó chủ thể có được động lực thực hiện một hành vi (phạm tội). Quá trình tâm - sinh lý - xã hội này không phải là một cái gì trừu tượng, xa lạ, mà nó có cơ sở khách quan, do điều kiện xã hội, do hoàn cảnh sống cụ thể của mỗi con người mang lại. Tham gia vào quá trình này, trước hết phải nói đến các yếu tố mang tính chất động lực như nhu cầu, lợi ích, xúc cảm, sở thích, thói quen, tín ngưỡng, tôn giáo... của cá nhân con người. Đây là những yếu tố tâm lý - xã hội mà bản thân chúng không phải là động cơ. Nhưng trong những điều kiện xã hội và hoàn cảnh sống cụ thể, đối với cá nhân con người cụ thể nhất định, chúng đều có thể trở thành động lực thúc đẩy con người thực hiện hành vi (phạm tội). [25, tr.219]

Khi xem xét THTP mua bán trái phép chất ma túy hiện nay trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình động cơ hóa hành vi, các đối tượng phạm tội có những sai lệch về nhu cầu và thỏa mãn nhu cầu. Nhu cầu hút chích ma túy là một nhu cầu không chính đáng, được xã hội xem là một tệ nạn cần bài trừ và lên án, cho nên khi một cá nhân có nhu cầu hút chích ma túy là đã sai lệch trong ý thức. Tội phạm mua bán trái phép chất ma túy với tệ nạn về ma túy có liên quan mật thiết và tác động qua lại lẫn nhau. Thực tế đã chứng minh, ở địa phương nào có nhiều người nghiện ma túy thì ở địa phương đó xảy ra nhiều tội phạm mua bán trái phép chất ma túy.

Thực tế chứng minh ở các quận như: Quận 1, Quận 8, Quận 12, quận Bình Thạnh, quận Thủ Đức là các quận có số người nghiện và sau cai nghiện ma túy nhiều nhất Thành phố Hồ Chí Minh thì cũng là các quận có người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nhiều nhất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong 5 năm (từ năm 2012 đến năm 2016). Theo báo cáo số liệu thống kê của Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Số người nghiện ma túy đến 31/12/2016 tại Quận 1 là 3.343 người, Quận 8 là 3.104 người; số người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Quận 1 trong 5 năm là 840 vụ/1.105 bị cáo (chiếm 15,3% số vụ/14,8% bị cáo), Quận 8 là 757 vụ/1.134 bị cáo (chiếm 13,8% số vụ/15,2% bị cáo). Tình trạng nghiện hút, tiêm chích ma túy và mua bán trái phép chất ma túy diễn ra khá phức tạp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Ma túy đã len lỏi và phát triển nhanh chóng trong tầng lớp thanh, thiếu niên và cả học sinh. Người nghiện ma túy là nguồn tiêu thụ, là những đối tượng dễ bị rủ rê lôi kéo vào đường dây phạm tội ma túy và là người tiếp tay trực tiếp cho các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy. Một khi người nghiện không đủ khả năng để thỏa mãn nhu cầu bản thân thì họ sẵn sàng đi vào con đường phạm tội. Đó là nhu cầu tất yếu.

2.2.2.3. Nguyên nhân và điều kiện trong quá trình kế hoạch hoá và hiện thực hoá hành vi phạm tội

Khi có nhu cầu và đã nhìn thấy lợi ích thì chủ thể hành vi sẽ định ra kế hoạch hành động. Đây chính là bước chuẩn bị cho thực hiện hành vi. Chủ thể xác định mục đích trực tiếp, đối tượng tác động của hành vi, phương tiện, địa điểm, thời gian thực hiện...Ở bước này, chủ thể chuẩn bị cả những điều kiện vật chất và tinh thần cho việc thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Đây gọi là quá trình kế hoạch hóa hành vi phạm tội.

Quá trình hiện thực hoá hành vi phạm tội là bước mà chủ thể trực tiếp thực hiện hành vi bằng các thao tác cụ thể, bằng hành động cụ thể. Chủ thể tác động trực tiếp vào khách thể được pháp luật bảo vệ để thỏa mãn nhu cầu tức là

động cơ, mục đích đã được cụ thể hoá. Đó là những hành vi khách quan, sự biểu hiện ra bên ngoài của hành vi phạm tội [25, tr.221].

2.3. Thực trạng làm sáng tỏ nguyên nhân và điều kiện của nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

- Đối với ngành Công an nhân dân. Đây là lực lượng nòng cốt, chủ công trong phòng, chống tội phạm nói chung và tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng. Tuy nhiên công tác phòng, chống tội mua bán trái phép chất ma túy của ngành công an còn nhiều hạn chế. Điển hình là việc tiếp nhận và xử lý thông tin có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy còn chưa được chú trọng, còn chông chéo, lúng túng, chưa triệt để. Các mô hình như tổ tự quản, hòm thư tố giác tội phạm được bố trí nhiều, nhưng mang tính hình thức, chưa thật sự phát huy tính hiệu quả. Sự phối hợp giữa các bộ phận nghiệp vụ trong lực lượng công an với các ngành, các cấp trong thực hiện các hoạt động có liên quan đến phòng chống tội phạm này chưa đồng bộ. Nhất là trong xử lý người phạm tội, quản lý người phạm tội trong và sau khi chấp hành án. Các CQĐT, các bộ phận nghiệp vụ trên địa bàn thành phố chưa thật sự tích cực, quyết liệt trong phòng, chống các hành vi mua bán trái phép chất ma túy, dẫn đến tình trạng số lượng án mua bán trái phép chất ma túy được điều tra, khám phá rất thấp so với tình hình diễn biến tội phạm này trên thực tế, THTP ẩn về tội này còn rất cao, từ đó quá trình điều tra, xử lý còn bỏ lọt tội phạm.

- Đối với VKSND. Với chức năng thực hiện quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp do pháp luật quy định, thời gian qua, công tác phòng, chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy của Viện kiểm sát hai cấp đã làm khá tốt. Tuy nhiên, qua thực tế vẫn bộc lộ nhiều hạn chế: Viện kiểm sát chưa thật sự quan tâm đến các biện pháp phòng ngừa, chưa chú ý nhiều đến việc tìm , triệt tiêu nguyên nhân và điều kiện nhằm ngăn chặn, tiến tới loại dần tội phạm ra khỏi đời sống xã hội mà chủ yếu tập trung vào công tác kiểm sát hoạt động điều tra, ít

chú ý đến công tác phối hợp với CQĐT để làm rõ các vấn đề liên quan đến tội phạm và điều tra các hành vi phạm tội. Tinh thần trách nhiệm của một số Kiểm sát viên trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm chưa cao, khi được phân công thực hiện quyền công tố, Kiểm sát viên chưa tập trung nghiên cứu sâu hồ sơ, chưa kiểm sát chặt chẽ tiến độ, các hoạt động điều tra và việc đánh giá chứng cứ nên khi xem xét quyết định truy tố gặp nhiều khó khăn và kéo dài.

- Đối với TAND. Đội ngũ Thẩm phán có chất lượng không đồng đều, một số Thẩm phán khi giải quyết vụ án chưa đảm bảo thấu tình đạt lý, còn mang nặng tính hình thức và áp dụng pháp luật một cách quá máy móc. Lực lượng Hội thẩm nhân dân có trình độ pháp luật còn hạn chế, thực tế có nhiều Hội thẩm khi ra phiên tòa xét xử không nghiên cứu hồ sơ vụ án, thụ động trong quyết định và phụ thuộc vào Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa. Việc mở phiên tòa lưu động, án điểm còn mang tính hình thức, chưa tập trung và coi trọng công tác giáo dục, tuyên truyền pháp luật, chưa quan tâm và hướng đến mục đích cuối cùng là phòng ngừa, quản lý đối tượng.

Kết luận Chương 2

Nghiên cứu hệ thống những hiện tượng và quá trình xã hội tiêu cực làm phát sinh tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh để tìm ra nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội này trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là vấn đề hết sức quan trọng làm cơ sở cho việc đề ra các biện pháp phòng, chống tội phạm này có hiệu quả. Qua nghiên cứu những nội dung trên có thể rút ra một số kết luận sau:

Tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy là kết quả của sự tác động qua lại giữa các hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực làm phát sinh tội phạm đó tồn tại trong môi trường sống và ngay trong người phạm tội, có liên quan đến các nhóm chủ thể: Người phạm tội, các cơ quan, tổ chức có chức năng phòng, chống loại tội phạm này.

Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là những hạn chế trong quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục của gia đình; giáo dục của nhà trường; nhận thức về pháp luật của một bộ phận quần chúng nhân dân còn kém; sự lệch chuẩn về đạo đức của một bộ phận quần chúng nhân dân; tình trạng thất nghiệp, nghiện ma túy còn cao; sự yếu kém của chủ thể quản lý: Quản lý cư trú, địa bàn, quản lý người chấp hành xong án phạt tù, người cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng; lực lượng chuyên trách trong đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này còn thiếu, trình độ nghiệp vụ còn hạn chế; vũ khí, phương tiện, kinh phí phục vụ cho đấu tranh phòng, chống tội phạm này còn thiếu, lạc hậu; sự phối hợp giữa các lực lượng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm còn lỏng lẻo.

Những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy nêu trên, cần có biện pháp phù hợp để ngăn chặn, từng bước loại trừ nhằm góp phần đấu tranh có hiệu quả với tội phạm này, từ đó có cơ sở dự báo THTP trong tương lai và cuối cùng là thiết kế các biện pháp phòng ngừa hiệu quả cho THTP này góp phần đảm bảo ANTT, tạo điều kiện để Thành phố Hồ Chí Minh phát triển toàn diện, bền vững trong thời gian tới.

Chương 3

NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI NÀY

3.1. Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và vấn đề tăng cường nhận thức về chúng

3.1.1. Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy và vấn đề về quan điểm, mục tiêu, phương hướng phòng ngừa

Hướng tới mục đích phòng ngừa tội phạm là trọng tâm, hiệu quả thì vấn đề tăng cường nhận thức về nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy cần được thực hiện một cách đồng bộ. Mà trước hết là cần xác định quan điểm, mục tiêu, phương hướng phòng ngừa THPT này.

- Về quan điểm: Phòng, chống THPT nói chung và tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng phải được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị, trong đó các cơ quan bảo vệ pháp luật và lực lượng chuyên trách làm nòng cốt. Chiến lược phòng, chống THPT này là một nội dung quan trọng, bộ phận cấu thành của chiến lược phát triển chung của Thành phố Hồ Chí Minh. Các cơ quan chức năng phải sử dụng đồng bộ các biện pháp chính trị, tổ chức – hành chính, kinh tế - xã hội, pháp luật, nghiệp vụ, vũ trang, ngoại giao, để phòng, chống tội phạm; kết hợp giữa phòng ngừa và đấu tranh trấn áp, lấy phòng ngừa làm chính; coi trọng hoạt động phòng ngừa xã hội, phòng ngừa từ gia đình và cơ sở.

- Về mục tiêu: Khắc phục căn bản, vững chắc nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh, tồn tại, phát triển của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy, trước hết là các nguyên nhân, điều kiện do những sơ hở, thiếu sót trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội; kiểm chế sự gia tăng và từng bước làm giảm tình hình

của tội này. Bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng, chống tội phạm, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng, huy động mọi nguồn lực xã hội vào công tác phòng, chống tội phạm này. Nâng cao một bước căn bản năng lực hoạt động của lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm này đảm bảo đủ sức đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Về phương hướng phòng ngừa: Cần huy động sức mạnh của hệ thống chính trị trong phòng, chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy. Chú trọng tăng cường, nâng cao hiệu quả các biện pháp phòng ngừa xã hội, coi trọng phòng ngừa tội phạm từ gia đình và cơ sở. Đẩy mạnh công tác tổ chức và nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác cai nghiện ma túy; nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác quản lý người sau cai nghiện ma túy. Từng bước nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm này của các cơ quan bảo vệ pháp luật và các lực lượng chuyên trách ở Thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp tục đề xuất hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống tội phạm này.

Đối với các cơ quan chuyên trách

Thứ nhất, đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng theo định hướng sau:

- Thông qua đào tạo chương trình đại học, sau đại học và các lớp tập huấn chuyên đề, từ đó Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán được đào tạo cơ bản và chuyên sâu qua chuyên ngành. Các cơ quan tư pháp không ngừng nâng cao năng lực cán bộ của cơ quan mình thông qua việc cử cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực tham gia học tập nhằm nâng cao trình độ chuyên môn. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ và các kiến thức bổ trợ khác.

- Coi trọng và tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức xã hội có liên quan cần bổ trợ cần thiết cho lực lượng làm công tác tư pháp đảm bảo nhận thức được

nguyên nhân và điều kiện của THTP nói chung và tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng.

- Qua tự học, tự đào tạo, các cơ quan chuyên trách thực hiện thông qua tài liệu, sách báo, internet; trao đổi, thảo luận với đồng nghiệp, hướng dẫn tập sự; đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh tư pháp, chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Thứ hai, xây dựng và thực hiện chuẩn mực quy định về đánh giá cán bộ, chức danh tư pháp, chức vụ quản lý trên sở hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện minh bạch và công bằng trong công tác bổ nhiệm, bãi miễn nhiệm; quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm cụ thể đối với từng vị trí và nhiệm vụ công tác; có chính sách phụ cấp đặc thù riêng cho lực lượng làm công tác tư pháp đảm bảo cuộc sống ổn định cho họ, để từ đó họ chuyên tâm công tác chuyên sâu và khách quan.

Đối với các cơ quan, tổ chức không chuyên trách và công dân

Để nêu cao ý thức cảnh giác và tinh thần đấu tranh chống tội phạm của người dân, các cơ quan chức năng cần tuyên truyền sâu rộng hơn nữa trong quần chúng nhân dân bằng nhiều hình thức khác nhau về ý thức cảnh giác và tinh thần đấu tranh chống tội phạm, làm cho người dân có ý thức hơn, cảnh giác cao hơn đấu tranh chống tội phạm với nội dung:

Một là, đối với cơ quan, tổ chức không chuyên trách như Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Cơ quan thông tin đại chúng... phối hợp với cơ quan chuyên trách trong tham gia phòng ngừa, giám sát, phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy và tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua hình thức các tờ rơi, khẩu hiệu, báo cáo chuyên đề; giáo dục pháp luật phòng, chống tội phạm với nhiều hình thức phong phú, sinh động để xây dựng lối sống lành mạnh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, góp phần hạn chế tội phạm và đấu tranh có hiệu quả với những hành vi phạm tội.

Hai là, đối với mọi công dân, công tác tuyên truyền nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự ở địa phương nó chung và nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng cần được đẩy mạnh và đổi mới về hình thức (tổ chức họp dân liên tuyến, địa bàn giáp ranh; tuyên truyền cá biệt cho các đối tượng có nguy cơ tội phạm tấn công, cũng như những cá nhân có khả năng dễ bị lôi kéo vào con đường phạm tội...) Tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hiệu quả trong công tác phòng, chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy.

3.2. Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và vấn đề dự báo tình hình tội này

3.2.1. Cơ sở của dự báo

Dự báo THTP, về nguyên tắc là dự báo bức tranh tội phạm có thể xảy ra trong tương lai về mặt mức độ, động thái, cơ cấu cũng như những diễn biến cụ thể. Nó chính là cơ sở cho việc xây dựng các chương trình và kế hoạch phòng ngừa tội phạm trong phạm vi cả nước hay từng khu vực địa lý nhất định. [37, tr.111]

Dự báo tình hình các tội phạm về ma túy mà cụ thể là tội mua bán trái phép chất ma túy ở Thành phố Hồ Chí Minh là việc đưa ra những phán đoán khoa học về khả năng diễn biến của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy (xu hướng, mức độ, cơ cấu, phương thức hoạt động, thủ đoạn...) sẽ diễn ra trong tương lai. Việc dự báo này nhằm đề ra các giải pháp hữu hiệu nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng ngừa THTP nói chung và tội phạm về mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

Hoạt động dự báo THTP mua bán trái phép chất ma túy phải được xác lập dựa trên cơ sở khoa học đó là:

Thứ nhất, là THTP tiềm tàng của tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Tội phạm tiềm tàng không phải là tội phạm ẩn, vì nó chưa xảy ra, nhưng có khả năng xảy ra vào thời gian tới, nếu xã hội không

có phản ứng kịp thời và thích ứng, tức không có những biện pháp hữu hiệu làm mất đi những yếu tố tạo thuận lợi cho việc thực hiện tội phạm. Như vậy, THTP tiềm tàng là THTP được nhận diện trên cơ sở phân tích tội phạm học đối với THTP đã xảy ra (trong nhiều năm) trước đó.

Thứ hai, là dự báo THTP này phải đặt trong sự phát triển, biến đổi của các điều kiện kinh tế, xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới [37, tr.109]

3.2.2. Nội dung dự báo

Trên cơ sở nghiên cứu THTP, nguyên nhân, điều kiện phạm tội và cơ sở dự báo tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian qua có thể đưa ra dự báo tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trong thời gian tới như sau:

- Với điều kiện địa lý nằm trong vùng chuyển tiếp giữa miền Đông Nam bộ và Tây Nam bộ, Thành phố Hồ Chí Minh trở thành một đầu mối giao thông quan trọng của Việt Nam và Đông Nam Á, bao gồm cả đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường không..Thành phố Hồ Chí Minh được xem là một điểm trung chuyển của các đường dây mua bán và vận chuyển ma túy có số lượng lớn từ Campuchia vào Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại. Do đó tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn cũng sẽ gắn liền với các đường dây tội phạm ma túy xuyên quốc gia và có tổ chức.

- Về mức độ và phương thức thủ đoạn của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trong thời gian tới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh sẽ diễn biến phức tạp. Tỷ lệ các vụ án, bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy sẽ chiếm tỷ lệ lớn trong tổng số vụ án và bị cáo được đưa ra xét xử. Trong đó hành vi mua bán trái phép chất ma túy sẽ chiếm tỷ lệ lớn nhất trong các hành vi phạm tội về chất ma túy theo quy định tại Chương XVIII của BLHS năm 1999. Thành phố Hồ Chí Minh là Trung tâm kinh tế, kinh tế phát triển nhanh

chóng, nhu cầu hưởng thụ của tầng lớp thanh thiếu niên được nâng cao, có nhiều quán Karaoke, vũ trường, quán bar... sẽ là những địa điểm tập trung nguy cơ sử dụng ma túy tổng hợp cao nhất và nơi đây là điểm tập kết của các đối tượng mua bán các loại ma túy tổng hợp với số lượng lớn. Ngoài ra, Thành phố Hồ Chí Minh cũng được xem là một trung tâm có nhiều khu công nghiệp lớn nhất cả nước, thu hút hàng triệu thanh niên nhập cư từ các địa phương khác đến làm việc và sinh sống, trong đó có các đối tượng lang thang, không có việc làm ổn định, có tiền án, tiền sự, đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy mà nguy cơ tiềm ẩn của tội mua bán trái phép chất ma túy và tệ nạn nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là rất cao.

- Thủ đoạn của hoạt động mua bán trái phép chất ma túy ngày càng mang tính chuyên nghiệp, nhiều mặt xích và tinh vi hơn. Hình thức mua bán ma túy nhỏ lẻ cho các con nghiện ở địa phương sẽ không giảm mà tiếp tục gia tăng về số vụ trong thời gian tới do số lượng người nghiện ma túy trên địa bàn ngày càng gia tăng đáng kể. Thủ đoạn nguy trang để cất dấu ma túy và tính chất đồng phạm có tổ chức ngày càng tinh vi và khép kín hơn. Đối tượng phạm tội lợi dụng sự phát triển của công nghệ thông tin, liên lạc để giao ma túy và giao nhận tiền gián tiếp, vì vậy cơ quan chức năng sẽ rất khó khăn trong việc khám phá và điều tra tội phạm.

- Về đối tượng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy như đã phân tích và nghiên cứu ở trên; người phạm tội này trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong 5 năm (từ năm 2012 đến 2016) là 7.467 bị cáo thì có đến 5.113 bị cáo trong độ tuổi từ 18 đến 30 tuổi phạm tội và có 320 bị cáo dưới 18 tuổi. Trong thời gian tới, cơ cấu về độ tuổi của người phạm tội sẽ không có sự thay đổi, chủ yếu vẫn tập trung ở tầng lớp thanh thiếu niên trong độ tuổi từ 18 đến 30, đối tượng có tiền án tiền sự, đối tượng nghiện ma túy, đối tượng lang thang, không nơi cư trú rõ ràng, không có việc làm ổn định, đặc biệt là một số

đối tượng là học sinh và sinh viên bỏ học, tụ tập bàn bè ăn chơi lêu lổng mà không có sự quan tâm, chăm sóc và giáo dục của gia đình...

Trước những dự báo trên, đặt ra yêu cầu cấp bách cần có những giải pháp phòng ngừa có hiệu quả tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

3.3. Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh các biện pháp khắc phục, dần loại trừ

Phòng ngừa tội phạm bao gồm 02 bộ phận không thể tách rời nhau, chúng có mối quan hệ biện chứng với nhau, cùng tạo thành nội dung của chiến lược phòng ngừa tội phạm. Một bộ phận gồm các biện pháp tác động vào Nhân, được gọi là các biện pháp loại trừ tội phạm, tức là vấn đề nguyên nhân và điều kiện của THTP. Một bộ phận khác gọi là các biện pháp tác động vào Quả, tức là phản ứng trực diện với hiện trạng của THTP, được gọi là những biện pháp ngăn chặn tội phạm (ngăn chặn không cho tội phạm xảy ra, ngăn chặn không cho tội phạm thực hiện đến cùng và ngăn chặn không cho tái phạm) [23, tr.2-3]. Do đó, hệ thống các biện pháp phòng ngừa cụ thể đối với tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cũng được xây dựng dựa vào thiết chế trên.

3.3.1. Biện pháp về chính trị - tư tưởng

Các biện pháp về mặt chính trị hướng vào bồi đắp niềm tin của người dân đối với Đảng và Nhà nước. Nó đảm bảo việc thực hiện những chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và phòng ngừa tội phạm.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác phòng ngừa tội phạm về ma túy trên địa bàn trong tình hình mới. Cần xác định nhiệm vụ phòng ngừa ma túy phải là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành và từng

địa phương. Các ngành, các cấp phải được quán triệt chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của nhà nước về phòng ngừa tội phạm ma túy. Các cấp ủy phải giao trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, đoàn thể và các cấp trong phòng chống ma túy.

Tăng cường thực hiện chức năng giám sát công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của HĐND các cấp, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thông qua các hoạt động kiểm tra, giám sát và các báo cáo, thống kê định kỳ; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc của cơ sở để đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung về cơ chế, chính sách cho phù hợp, khuyến khích, huy động được sự tham gia, ủng hộ tích cực của toàn xã hội cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

Phải cụ thể hóa trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng ngừa tội phạm mua bán trái phép chất ma túy. Đồng thời, xử lý nghiêm các cấp ủy Đảng và tổ chức cơ sở Đảng, Đảng viên, cán bộ công chức thiếu trách nhiệm, làm ngơ hoặc có hành vi bảo kê, tiếp tay cho các hoạt động phạm tội về ma túy.

Chú trọng đến sự phối hợp và sự huy động sức mạnh cộng đồng vào phòng ngừa tệ nạn xã hội và phòng ngừa tội phạm ma túy. Các cấp ủy Đảng cần phát động và đẩy mạnh phong trào động viên nhân dân phát hiện, tố giác tội phạm về ma túy.

3.3.2. Những biện pháp về kinh tế - xã hội

Biện pháp kinh tế là một trong những biện pháp cơ bản, được tiến hành một cách thường xuyên và liên tục nhằm hạn chế nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm trong đó có tội phạm mua bán trái phép chất ma túy. Trong thời gian tới, cần chú trọng các biện pháp sau:

Thứ nhất, phát triển kinh tế địa phương, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Trong đó, cần chú trọng triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (đối với ngoại thành), nhằm

đảm bảo công bằng xã hội và thể hiện sự quan tâm của các cấp chính quyền đến bộ phận dân nghèo trong xã hội. Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ về vốn, con giống và kỹ thuật cho nông dân. Ngân hàng nhà nước, Ngân hàng chính sách xã hội cần tiếp tục triển khai và đẩy mạnh các chương trình cho vay ưu đãi cũng như tạo hành lang pháp lý thông thoáng để người nông dân dễ dàng tiếp cận với nguồn vốn vay trong sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh đó, việc tổ chức các chương trình hội thảo, tập huấn, chuyển giao kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp như chăn nuôi bò sữa, trồng rau sạch, hoa lan cắt cành ...phải được chú trọng. Phát triển và mở rộng các khu sinh thái nông nghiệp với quy mô lớn hơn, đẩy mạnh phát triển xuất khẩu nông sản chủ lực của địa phương như: Hoa lan, hàng may tre lá xuất khẩu, bánh tráng xuất khẩu...

Thứ hai, là tập trung phát triển ngành du lịch truyền thống kết hợp quảng bá hình ảnh và sản phẩm của địa phương đến các nước trong khu vực và trên thế giới.

Thứ ba, là tạo điều kiện và hỗ trợ các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tiếp tục duy trì và phát triển sản xuất. Đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, chính quyền địa phương phải có chính sách thông thoáng, đảm bảo an ninh chính trị để nhà đầu tư an tâm, tin tưởng thực hiện dự án và sản xuất kinh doanh phát triển kinh tế.

Để bảo đảm cho các biện pháp kinh tế thỏa mãn được nhu cầu loại trừ THTP nói chung và THTP mua bán trái phép chất ma túy nói riêng, thì cũng phải kiểm tra, giám sát toàn bộ quá trình vận hành của nó theo trình tự quản lý nhà nước, từ mục đích, cơ chế, mệnh lệnh cho đến việc thực hiện mệnh lệnh quản lý nhà nước. Các biện pháp kinh tế này chỉ có hiệu quả khi kết hợp thống nhất và đồng bộ với các biện pháp khác. Đó là nhiệm vụ của các chủ thể có nhiệm vụ quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

Song song với các biện pháp về kinh tế thì các biện pháp về xã hội cũng giữ một vai trò quan trọng không kém, đặc biệt vấn đề giải quyết việc làm cho

người lao động là một biện pháp căn bản và thiết thực để giải quyết vấn đề tội phạm của địa phương. Từ cơ cấu về nghề nghiệp người phạm tội từ năm 2012 đến 2016, Thành phố Hồ Chí Minh có đến 6.536 bị cáo là người không có nghề nghiệp, trong tổng số 7.467 bị cáo phạm tội về hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy, chiếm tỷ lệ là 87,5%. Đây là một con số khá cao, từ đó có thể nhận thấy rằng: không có việc làm ổn định để đảm bảo cuộc sống bản thân là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Do đó, vấn đề đặt ra của các cấp chính quyền địa phương là phải có cơ chế và biện pháp kiểm soát lực lượng lao động nhằm hạn chế được tỷ lệ người không có việc làm hoặc việc làm không ổn định. Biện pháp xã hội này vừa mang tính trước mắt vừa mang tính chiến lược lâu dài. Địa phương phải tập trung mọi hình thức sản xuất kinh doanh, thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp để giải quyết việc làm cho số lượng lớn lao động trong độ tuổi từ 18 đến 30. Bên cạnh đó cần chú trọng và quan tâm phát triển ngành du lịch truyền thống, phát triển các ngành nghề nông nghiệp và thủ công đặc thù bằng các chính sách hỗ trợ, đầu tư vốn, trang thiết bị kỹ thuật, xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm làng nghề thủ công để tạo ra nhiều công ăn việc làm cho người lao động của địa phương. Từ đó có thể thu hút lực lượng lao động có trình độ học vấn thấp nhưng có tay nghề cao và lực lượng lao động nông thôn.

Sở Lao động Thương binh và Xã hội kết hợp với các Khu công nghiệp, công ty đóng trên địa bàn thành phố phát triển các loại hình dịch vụ việc làm, hình thành các trung tâm dịch vụ giới thiệu việc làm, tổ chức thu nhập thông tin về số lao động chưa có việc làm, số lao động đang có nhu cầu tìm việc, các doanh nghiệp cần tuyển việc làm... để giải quyết tốt mối quan hệ cung - cầu về việc làm trên tại các khu công nghiệp. Cần tổ chức nhiều Hội chợ việc làm để người lao động, người sử dụng lao động, các trung tâm giới thiệu việc làm gặp gỡ và tiếp xúc trao đổi với nhau, từ đó nắm bắt thông tin, nhu cầu về lao động.

Tăng cường khuyến khích doanh nghiệp tham gia giải quyết việc làm cho người nghèo thông qua các chính sách ưu tiên như miễn giảm thuế hoặc hỗ trợ kinh phí đối với các doanh nghiệp để họ tiếp nhận và đào tạo lao động phổ thông, lao động nghèo, người chấp hành xong án phạt tù hay người đi cai nghiện trở về ...

Thực hiện tốt chính sách xã hội vừa góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế vừa góp phần thực hiện công bằng xã hội, tạo điều kiện cho các thành viên trong xã hội khắc phục khó khăn trong cuộc sống, hoà nhập được cộng đồng. Chính quyền phải làm tốt phúc lợi xã hội đối với nhóm người yếu thế trong xã hội (người tàn tật, người neo đơn, học sinh nghèo khó khăn, người nghiện và sau cai nghiện...). Thực tế, địa phương dành rất ít phúc lợi cho nhóm này, việc đề ra chủ trương rất tốt nhưng công tác triển khai và áp dụng chỉ mang tính hình thức và còn nhiều bất cập.

Các giải pháp xã hội sẽ đem lại sự công bằng xã hội, công bằng không chỉ đối với người dân, đối với các chủ thể trong xã hội mà còn là công bằng trong từng phạm vi, từng lĩnh vực quản lý nhà nước, công bằng trong chính sách cán bộ, đãi ngộ nhân tài, tuyển dụng và luân chuyển...Đặc biệt là vấn đề tái hòa nhập cộng đồng phải cần được chính quyền địa phương quan tâm và làm cho tốt trong thời gian tới.

3.3.3. Những biện pháp về văn hoá - giáo dục

Giáo dục, đào tạo và cuối cùng là văn hoá, đó là những yếu tố trực tiếp để hình thành và phát triển toàn diện nhân cách của con người. Văn hoá được biểu hiện bằng hành vi, lối sống và trong hoạt động cũng như trong kết quả, sản phẩm hoạt động của con người. Văn hoá là sự kết tinh của giá trị vật chất và tinh thần, những giá trị do chính con người tạo ra trong quá trình thực tiễn xã hội - lịch sử.

Biện pháp văn hóa - giáo dục và đào tạo hướng vào tăng cường, nâng cao trình độ dân trí, văn hóa của con người và sự cống hiến vì lợi ích chung của con người không thể không gắn với trình độ văn hóa, nét văn hóa của con người. Các

biện pháp văn hóa - giáo dục và đào tạo nhằm hoàn thiện nhân cách con người, hình thành nên con người mới, con người có bản chất xã hội, chính trị, pháp lý để rồi con người hành động vững vàng trong cuộc sống và hạn chế các biểu hiện tiêu cực trong con người. Đồng thời, nó làm cho con người không lệch chuẩn và nâng cao ý thức pháp luật, giữ gìn truyền thống văn hóa, đậm đà bản sắc dân tộc. Do vậy, biện pháp văn hóa - giáo dục và đào tạo giữ vai trò rất quan trọng trong chiến lược phòng ngừa tội phạm. Để thực hiện tốt các biện pháp về văn hóa - giáo dục và đào tạo, các cấp chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh cần chú trọng:

Về văn hóa: Tiếp tục có những biện pháp giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của địa phương và dân tộc. Địa phương phải nâng cao vai trò của khu dân cư văn hóa, đổi mới nhân sự, lựa chọn những cán bộ làm công tác văn hóa có nhiệt tình, có tâm huyết, có đạo đức và nhân cách tốt. Cần rà soát, xây dựng và điều chỉnh lại các tiêu chí xây dựng khu dân cư văn hóa cho phù hợp với phong tục tập quán, hương ước của từng làng xã, xóm ấp. Bên cạnh đó, chính quyền phải có hình thức khuyến khích phù hợp để xây tạo ra được phong trào xây dựng khu dân cư văn hóa, làm cho người dân thấy được tính thiết thực và lợi ích của mô hình này, chứ không phải làm một cách hình thức và cho có lệ. Phát động các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục - thể thao giữa các ngành, các cấp, các cụm dân cư,... thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như sách, báo, truyền thanh, truyền hình... để giữ gìn các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc, của quê hương và làng xóm. Từ đó, khơi dậy những tình cảm, đạo đức cao đẹp của mỗi thành viên trong xã hội.

Phải phát huy được vai trò của các tổ chức xã hội trong khu dân cư. Chính quyền cơ sở phải gắn liền chặt chẽ với khu dân cư và khu dân cư phải là phản biện xã hội của chính quyền địa phương. Có làm được như thế mới xây dựng một địa phương văn hóa góp phần tích cực trong công tác phòng ngừa tội phạm nói chung tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng.

Ngoài ra chính quyền địa phương cần đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp lại trung tâm văn hóa, nhà văn hóa thiếu nhi, trung tâm thể dục thể thao và các khu vui chơi công cộng với nội dung sinh hoạt, vui chơi phải đa dạng, hấp dẫn để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của nhân dân và tầng lớp thanh thiếu nhi địa phương.

Về giáo dục và đào tạo: Qua phân tích cơ cấu về trình độ học vấn của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong 5 năm cho thấy trình độ học vấn thấp của tội phạm chiếm tỉ lệ khá cao. Do đó, trình độ học vấn cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh THTP này. Vì vậy, biện pháp về giáo dục phải được xem là một trong những biện pháp quan trọng nhất và được đặt lên hàng đầu trong công tác phòng ngừa THTP. Giáo dục ở đây không dừng lại ở việc giáo dục về trình độ học vấn mà còn là giáo dục về cách sống và giáo dục trong việc phát triển nhân cách con người.

Phát huy vai trò của gia đình trong việc phát triển nhân cách của các thành viên trong gia đình. Vì gia đình thật sự là hạt nhân của xã hội, là nơi nuôi dưỡng nhân cách tốt của con người, là nơi gắn kết các thành viên trong gia đình. Do đó, muốn xây dựng một con người văn hóa cũng phải bắt nguồn từ một gia đình văn hóa và giàu truyền thống tốt đẹp.

Phát huy vai trò của các đoàn hội: Hội cựu chiến binh, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ... để tuyên truyền giáo dục và hỗ trợ những gia đình có con em nghiện ma túy, sau cai nghiện hoặc sau khi chấp hành hình phạt tù trở về để theo dõi, giám sát và giáo dục các đối tượng này.

Đối với nhà trường và môi trường giáo dục: Cần tạo ra môi trường giáo dục lành mạnh, trong đó chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách và giáo dục các kỹ năng sống, kỹ năng làm việc của học sinh và người học nghề. Đặc biệt, trường học phải giảm tải nội dung kiến thức lý thuyết mà phải tăng cường các hoạt động vui chơi giải trí lành mạnh nhằm khuyến khích và kích thích tinh thần

học tập của học sinh nhằm hạn chế tình trạng trốn học và bỏ học giữa chừng để tụ tập bạn bè hút chích và ăn chơi lêu lổng. Phải loại trừ tuyệt đối tình trạng phân biệt đối xử và không công bằng trong nhà trường, đặc biệt là nạn chạy trường chạy lớp cũng như tình trạng dạy thêm và học thêm tràn lan vô bổ như hiện nay. Xây dựng đội ngũ giáo viên không những giỏi về chuyên môn nghiệp vụ mà có phẩm chất đạo đức, có tâm, có tầm, yêu thương, tận tụy vì học sinh, cảm hóa, giúp đỡ học sinh hư, cá biệt, giáo dục các em không đi vào con đường phạm tội. Có như vậy, học sinh mới có thái độ tôn trọng và kính nể người thầy, từ đó mới tôn trọng các quy tắc xử sự của xã hội. Mặt khác, cần tạo ra cơ chế phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục học sinh để kịp thời phát hiện những biểu hiện không tốt, từ đó kịp thời có giải pháp phù hợp. Nhà trường phải thường xuyên tổ chức những buổi tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề về ma túy để tuyên truyền về tác hại của ma túy và tội phạm ma túy cho học sinh hiểu và tôn trọng pháp luật.

Môi trường bạn bè đồng trang lứa cũng tác động vô cùng quan trọng đến thanh thiếu niên. Có những đối tượng nghiện ma túy ban đầu chưa hề tiếp cận ma túy nhưng do chơi chung nhóm bạn hút chích, rồi bị bạn bè rủ rê xúi giục, vì tò mò muốn thử cho biết mà bị nghiện ngập và trở thành tội phạm mua bán trái phép chất ma túy.

Địa phương cần có những biện pháp bảo đảm phổ cập và giáo dục đến một cấp độ nhất định. Công việc này đòi hỏi làm một cách có hiệu quả và không mang tình hình thức: Tích cực vận động thanh thiếu niên ra học phổ cập với những chính sách hỗ trợ hợp lý về sách vở và chi phí học tập; có chế độ đãi ngộ cho người dạy học, đặc biệt là những xã vùng sâu vùng xa; xây dựng trường lớp, cơ sở vật chất đảm bảo... Cần phải xây dựng trung tâm kết hợp dạy học và dạy nghề cho các đối tượng dễ bị tổn thương (người nghiện ma túy và người thi hành án phạt tù xong trở về). Biện pháp giáo dục này đòi hỏi sự giúp đỡ tích cực từ phía gia đình, xã hội và coi đây như là một sự quan tâm.

3.3.4. Biện pháp quản lý xã hội

Phải củng cố mô hình tổ chức phòng chống ma túy các cấp từ cấp thành phố đến cấp huyện, cấp xã, đến từng tổ dân phố, từng ấp trên địa bàn. Bố trí cán bộ chuyên trách đủ năng lực để tham mưu cho ủy ban nhân dân các cấp điều phối và tổ chức thực hiện các chương trình phòng chống ma túy. Thông qua các lực lượng ở cấp cơ sở này chính quyền địa phương mới sâu sát với tâm tư nguyện vọng của quần chúng trong kiểm soát, phòng ngừa ma túy cũng như kịp thời phát hiện, xử lý và có hướng cải tạo giáo dục đối với người nghiện ma túy tại địa phương.

Cần xây dựng mô hình cơ quan, đơn vị không có tội phạm ma túy và người nghiện ma túy. Tổ chức phát động quần chúng tham gia phát hiện, tố giác tội phạm ma túy và người nghiện ma túy; tổ chức ký cam kết của UBND, Công an, Mặt trận tổ quốc, Đoàn thanh niên, Hội liên hiệp phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Hội nông dân về việc xây dựng các tổ dân phố, ấp, xã, phường, chi đoàn, nhà trường, cơ quan... không có tội phạm ma túy và người nghiện ma túy. Bên cạnh đó cần giới thiệu và nhân rộng các điển hình tiên tiến xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị không có tội phạm ma túy và người nghiện ma túy.

3.3.5. Những biện pháp về pháp luật

Hệ thống pháp luật về cơ bản đã hoàn thiện và phù hợp yêu cầu phát triển của xã hội nhưng ở một khía cạnh nào đó nó vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm của xã hội do thiếu tính ổn định và đồng bộ. Ví dụ: Khi Luật xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) có hiệu lực từ 01-01-2014 dẫn đến khó khăn trong việc thực hiện các thủ tục đưa người nghiện đi cai nghiện bắt buộc. Gần 10 tháng từ khi Luật xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực (01-01-2014), tại Thành phố Hồ Chí Minh chưa có người nghiện nào được đưa vào các trung tâm cai nghiện bắt buộc theo con đường Tòa án. Tòa án cấp huyện đang lúng túng và chính quyền địa phương cũng không biết xoay sở ra sao để đưa người nghiện đi cai nghiện bắt buộc vì hàng loạt các rào cản trong thủ tục do

pháp luật quy định. Như vậy, gần một năm THPT mua bán trái phép chất ma túy trên cả nước nói chung và trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã diễn biến phức tạp và gia tăng đáng kể do nguyên nhân trên. Đến nay trình tự, thủ tục đưa người đi cai nghiện bắt buộc đã đi vào ổn định.

Bên cạnh hoàn thiện hệ thống pháp luật, cần đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tác hại của ma túy và tội phạm ma túy đến mọi tầng lớp nhân dân để nâng cao ý thức pháp luật trong quần chúng nhân dân.

Tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, có trọng tâm, trọng điểm như chú trọng đến các địa bàn các khu công nghiệp, trường học, các xã vùng sâu, vùng xa...Ngoài ra, cần tăng cường xét xử phiên toà lưu động các tội về ma túy trên địa bàn để làm tốt việc răn đe, giáo dục người phạm tội và toàn xã hội. Cần đưa nội dung pháp luật về ma túy vào chương trình học ở trường học như là biện pháp tuyên truyền và giáo dục pháp luật.

3.3.6. Biện pháp xử lý tội phạm và người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy

3.3.6.1. Biện pháp nâng cao hiệu quả trong công tác điều tra, truy tố, xét xử

Mối quan hệ giữa chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước có ảnh hưởng trực tiếp đến vấn đề phòng ngừa tội phạm nói chung và THPT mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn nói riêng. Tội phạm mua bán trái phép chất ma túy phát sinh trong đó có nguyên nhân từ quyết định quản lý và thái độ quản lý của chính quyền địa phương là rất lớn. Đặc biệt, là yếu tố con người, liên quan đến vấn đề đào tạo, chế độ ưu đãi, cân nhắc bổ nhiệm và kỷ luật các bộ trong các cơ quan hành chính và cơ quan tiến hành tố tụng.

Thứ nhất, là chú trọng công tác giáo dục phẩm chất chính trị và đào tạo đội ngũ Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán giỏi về trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Trong những năm gần đây, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội

ngũ cán bộ làm công tác pháp luật ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, địa phương chưa chú trọng nhiều đến công tác bồi dưỡng và giáo dục phẩm chất chính trị nên có một số trường hợp cán bộ vi phạm đạo đức nghề nghiệp và làm mất lòng tin nhân dân. Do đó các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương cần đẩy mạnh giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức nghề của cán bộ Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán. Quy trình tuyển chọn, bổ nhiệm cần được chú trọng và đảm bảo chặt chẽ, hạn chế những hành vi tiêu cực như chạy chức chạy quyền, nhất là quy trình bổ nhiệm Thẩm phán, Kiểm sát viên hiện nay.

Bên cạnh đó, nhà nước phải có chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho lực lượng trực tiếp làm công tác phòng ngừa tội phạm về ma túy, để họ an tâm công tác tốt, hạn chế tiêu cực, những nhiễu xảy ra. Bởi vì, phòng ngừa tội phạm về ma túy là một cuộc chiến hết sức gay go, phức tạp đòi hỏi sự năng động và đầy tinh thần trách nhiệm của lực lượng cảnh sát trực tiếp, của cán bộ Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán tòa án.

Thứ hai, là tăng cường sự phối hợp của các cơ quan tiến hành tố tụng trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án tội phạm mua bán trái phép chất ma túy.

Thực tế những năm qua sự phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng vẫn chưa đáp ứng với yêu cầu của cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, đã làm giảm hiệu quả hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật. Trước yêu cầu của công tác phòng ngừa tội phạm đã đặt ra nhiệm vụ là phải kịp thời khắc phục những thiết sót trong tổ chức, hoạt động và sự phối hợp của các cơ quan tố tụng trong thời gian tới.

+ Đối với cơ quan Công an: Cần chú trọng vấn đề quản lý nhân khẩu, hộ khẩu thường trú và tạm trú của công dân trên địa bàn mình quản lý đặt biệt là đối với lực lượng lao động nhập cư từ các tỉnh khác vào Thành phố Hồ Chí Minh làm ăn, sinh sống. Nâng cao công tác kiểm soát, điều tra cơ bản, quản lý tốt đối

tượng và tuyến, địa bàn trọng điểm về tội phạm ma túy. Từ đó, đề ra các kế hoạch, xây dựng phương án đấu tranh phòng ngừa có hiệu quả tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, kịp thời phát hiện và ngăn chặn hành vi phạm tội. Thường xuyên bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy. Đồng thời cần nâng cao vai trò của lực lượng công an xã, phường, khu phố, ấp trong phối hợp trinh sát và điều tra cơ bản. Bên cạnh đó, công an thành phố, công an quận, huyện phải tập trung rà soát lại các đối tượng có tiền án tiền sự về tội ma túy, các đối tượng nghiện ma túy để theo dõi và quản lý, giám sát chặt chẽ các đối tượng này. Ngoài ra, công an quận, huyện và công an xã, phường phải nắm được số lượng và quản lý chặt chẽ các đối tượng thanh thiếu niên bỏ học, không có việc làm, ăn chơi lêu lổng và tụ tập bạn bè có những biểu hiện không tốt có nguy cơ phạm tội trong có tội phạm mua bán trái phép chất ma túy để kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn hành vi phạm tội. Công an địa phương tích cực lập hồ sơ và đề nghị cơ quan có thẩm quyền đưa các đối tượng nghiện ma túy đi cai nghiện bắt buộc theo quy định.

+ Đối với VKSND: Tăng cường kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm ma túy, đảm bảo tin báo về tội phạm ma túy kịp thời và đúng quy định pháp luật. Nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo trong việc quyết định phê chuẩn, không phê chuẩn quyết định khởi tố, các quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn và hủy bỏ biện pháp ngăn chặn có căn cứ, đúng luật. Viện kiểm sát phải thực hiện tốt các quy chế liên ngành, kiểm sát chặt chẽ việc bắt, tạm giữ, tạm giam và hạn chế đến mức thấp nhất việc bị trả hồ sơ để điều tra bổ sung theo yêu cầu của Tòa án, đặc biệt trong vấn đề trả điều tra để giám định hàm lượng chất ma túy. Kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định thi hành án, việc hoãn thi hành án, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù...theo quy định Luật thi hành án.

Kiểm sát viên phải tăng cường trách nhiệm trong giai đoạn điều tra tội phạm về ma túy, tuân thủ đúng quy định pháp luật, hạn chế tình trạng ít phúc cung và ít đi hiện trường. Phải tăng cường hoạt động giám sát đọc và nghiên cứu

hồ sơ kỹ, phải giám sát từng hành vi của Điều tra viên để tránh trường hợp làm oan người vô tội.

Phải luôn chú trọng quan tâm đến công tác xây dựng ngành, kiện toàn bộ máy, biên chế, đào tạo quy hoạch cán bộ quản lý, nâng cao phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng nội bộ ngành trong sạch và vững mạnh.

+ Đối với Tòa án nhân dân: Chính quyền địa phương phải có những cơ chế đảm bảo cho Tòa án cấp huyện phát huy vị trí độc lập, tầm quan trọng, trách nhiệm trong việc bảo vệ công lý và bảo vệ công bằng xã hội. Khi xét xử phải đảm bảo chức năng xét xử theo đúng tinh thần cải cách tư pháp, không thực hiện chức năng điều tra tội phạm. Thẩm phán khi phán quyết phải nhận thức sự thật vụ án thông qua việc hỏi, tranh luận và đối đáp giữa các bên tại phiên tòa, phải dựa vào kết quả tranh luận, tài liệu chứng cứ tại phiên tòa để quyết định bản án khách quan và công minh. Việc áp dụng pháp luật đúng đắn trong công tác xét xử các vụ án phạm tội mua bán trái phép chất ma túy có ý nghĩa phòng ngừa to lớn. Tòa án phải xét xử đúng người, đúng tội và đúng pháp luật mới phát huy vai trò giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Đồng thời, tăng cường xét xử lưu động về tội này ở những xã là điểm nóng về ma túy để răn đe, tuyên truyền và giáo dục pháp luật về tác hại của ma túy và tội phạm về chất ma túy.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và TAND Tối cao cần quan tâm bổ sung đầy đủ biên chế Thư ký và Thẩm phán cho Tòa án hai cấp Thành phố Hồ Chí Minh để đáp ứng kịp thời và có hiệu quả trong công tác phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố hiện nay.

3.3.6.2. Những biện pháp ngăn chặn tiềm tàng tội phạm

Là những biện pháp kiểm soát xã hội và quản lý xã hội đối với điều kiện tồn tại của hành vi phạm tội tiềm tàng, người phạm tội tiềm tàng và nạn nhân

tiềm tàng của tội phạm nhằm làm tê liệt quá trình chuẩn bị và thực hiện tội phạm [27, tr.12]

Đối với các tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, việc ngăn chặn loại tội này phải bao gồm các nhóm biện pháp sau:

Thứ nhất, là nhóm biện pháp quản lý người phạm tội tiềm tàng của các tội mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm tiềm tàng là khái niệm chỉ tội phạm ở trạng thái chưa xảy ra nhưng nó có khả năng xảy ra, tức là trên thực tế có những dấu hiệu nó sẽ xảy ra. Từ các phân tích ở các Chương 1, Chương 2 cho thấy người thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy phạm tội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có đặc điểm chủ yếu là nam giới, trong độ tuổi từ 18 đến dưới 30 tuổi, không có nghề nghiệp ổn định, có trình độ học vấn thấp, các đối tượng có tiền án, tiền sự và nghiện hút chích ma túy. Do đó mà trong công tác phòng ngừa tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, các cơ quan chức năng phải đặc biệt lưu ý đến các đối tượng có đặc điểm nhân thân như trên. Bởi vì đây là các đối tượng có nguy cơ phạm tội mua bán trái phép chất ma túy cao nhất. Hiện tại ở trên địa bàn thành phố có một số lượng không nhỏ những thanh niên nghiện ngập ma túy, không có việc làm ổn định, học sinh bỏ học và tụ tập bạn bè ăn chơi Đối với những đối tượng có nguy cơ phạm tội cao này, chính quyền địa phương cần có những biện pháp kiên quyết và triệt để như: Đối tượng nghiện ma túy nào đủ điều kiện thì lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc; thanh niên trong độ tuổi lao động mà chưa có việc làm thì Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ... liên hệ với các công ty có nhu cầu lao động trên địa bàn để giới thiệu họ làm việc; vận động học sinh bỏ học đi học lại hoặc học phổ cập ban đêm; đoàn thể từng địa phương có thể tổ chức những hội thi, hội thao văn nghệ hay thể dục thể thao để kêu gọi các bạn thanh niên tham gia và qua đó lồng ghép các chương trình truyền truyền pháp luật về phòng chống ma túy.

Thứ hai, là nhóm biện pháp làm tê liệt quá trình chuẩn bị và thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy:

Tội mua bán trái phép chất ma túy phần lớn được thực hiện trải qua cả ba giai đoạn là chuẩn bị, thực hiện hành vi và che giấu hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng những biện pháp ngăn chặn ngay ở bước chuẩn bị hoặc bước thực hiện hành vi phạm tội bằng nhiều biện pháp với sự tham gia của tất cả nhân dân, cơ quan quản lý và các tổ chức xã hội.

- Thường xuyên tuần tra, kiểm sát tại các địa bàn trọng điểm là điểm nóng về tệ nạn hút chích ma túy và điểm nóng về các tệ nạn xã hội khác nhằm răn đe và trấn áp tội phạm;

- Phối hợp giữa các ban ngành đoàn thể để huy động lực lượng mở các đợt cao điểm phòng, chống ma túy trên địa bàn; Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cần tích cực mở các chuyên án lớn về ma túy.

- Tích cực vận động quần chúng nhân dân tố giác và cung cấp thông tin về đối tượng nghiện ma túy và tội phạm ma túy.

3.3.6.3. Những biện pháp ngăn chặn tội phạm đang xảy ra

Ngăn chặn tội phạm không chỉ được áp dụng đối với tội phạm tiềm tàng, tức là ở trạng thái chưa xảy ra, mà nó còn có nghĩa, cũng như được áp dụng trong trường hợp tội phạm đang xảy ra. Ở thời điểm này, việc ngăn chặn tội phạm có mục tiêu là không để cho tội phạm được thực hiện đến cùng. Cái nghĩa “*đến cùng*” ở đây là nghĩa về thời gian phạm tội (gây án) ở hai quá trình:

Một là, ngăn chặn ở trường hợp này là chặn đứng hành vi phạm tội đang diễn ra. Và những biện pháp ngăn chặn ở trường hợp này là sự phản ứng tức thì của xã hội đối với hành vi phạm tội đang diễn ra. Các biện pháp này được thực hiện bởi các chủ thể chuyên nghiệp như Công an, lực lượng tuần tra, cơ động, trực ban v.v... và chủ thể không chuyên nghiệp, tức là mọi người dân sở tại;

Hai là, chặn đứng quá trình lặp lại của hành vi phạm tội, không để cho tội phạm được thực hiện nhiều lần. Ví dụ như hành vi mua bán trái phép chất ma túy, do làm tốt công tác trinh sát, điều tra và phát hiện, đối tượng bán chỉ thực hiện vài lần thì bị phát hiện quả tang và bị truy tố và xét xử. Rõ ràng, hậu quả

của hành vi này ít nguy hiểm hơn nhiều so với hành vi đối tượng đã bán rất nhiều lần, gây nên điểm nóng tại địa bàn, sau đó mới được quần chúng phát hiện và tố giác. Các biện pháp ngăn chặn đối với trường hợp này phải là phát hiện sớm, tố giác ngay, khởi tố và xử lý kịp thời. Chủ thể của những biện pháp đang nói ở đây cũng không thể chỉ là lực lượng chuyên trách, mà phải có sự tham gia tích cực, chủ động của mọi người. Bên cạnh những biện pháp như thanh tra, tuần tra, thì sự phát giác và tố giác của người dân vẫn luôn luôn giữ vai trò quan trọng. Ngoài biện chứng của vấn đề tội phạm và các quá trình kinh tế - xã hội, ở đây còn phải nhấn mạnh đến quy luật của sự phạm tội. Quy luật này thể hiện ở chỗ, tội phạm cố ý không tự dừng lại, tức là một lần phạm tội trượt lọt, thì lại có lần hai, lần ba và thực tế của THTP ở Việt Nam cho thấy, có đến hơn 100 lần, song theo Luật hình sự, thì nó vẫn thuộc vào trường hợp (khái niệm) phạm tội lần đầu. Vì thế quá trình phạm tội này phải được ngăn chặn và có thể ngăn chặn được. [27, tr.13-14]

3.3.6.4. Những biện pháp phòng ngừa tái phạm

Là hệ thống các nhóm biện pháp khác nhau mà trước hết là nhóm biện pháp giám sát và trợ giúp tái hoà nhập cộng đồng do gia đình, hàng xóm, tổ dân phố, chính quyền sở tại và các cơ quan chức năng phải quan tâm thực hiện. Trong 5 năm, TAND Thành phố Hồ Chí Minh xét xử 7.467 bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy thì có 842 bị cáo thuộc trường hợp tái phạm và tái phạm nguy hiểm (trong đó tái phạm là 726 bị cáo, tái phạm nguy hiểm là 116 bị cáo), chiếm tỷ lệ 11,3%. Từ tỷ lệ trên nói lên mức độ nguy hiểm của THTP này. Đây là một số liệu cần quan tâm và lưu ý trong công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn.

Các nhóm biện pháp phòng ngừa tái phạm bao gồm:

- Phát hiện tội phạm: Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, điều tra tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, nâng cao hiệu quả công tác trinh sát và công tác tiếp nhận xử lý tin báo, tố giác tội phạm.

- Xử lý kịp thời và công minh: Nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử tội phạm mua bán trái phép chất ma túy; xử lý kịp thời, công minh các hành vi vi phạm. Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn. Quá trình tố tụng công minh, đúng quy định của pháp luật không chỉ tác động trực tiếp đến bản thân người phạm tội mà nó còn tác động và ảnh hưởng đến gia đình, bạn bè người phạm tội và cả xã hội. Những người tiến hành tố tụng phải thực sự chuẩn mực, thực hiện đúng các quy định của pháp luật, tạo uy tín, niềm tin trong nhân dân. Ở đây cần phát huy vai trò của Tòa án khi xét xử phải đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nghiêm khắc nhưng cũng phải mang tính nhân đạo theo đúng tinh thần của pháp luật, vừa trừng trị, răn đe vừa cảm hóa và giáo dục. Để làm được việc này thì người Thẩm phán phải được đào tạo giỏi về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có tư cách đạo đức tốt với phương châm “*phụng công thủ pháp, chí công vô tư*”.

- Cải tạo thích hợp và hiệu quả: Hoạt động cải tạo ở đây là nói đến tái hòa nhập cộng đồng của người phạm tội. Có thể nói quá trình tái hòa nhập cộng đồng giữ vai trò quan trọng và quyết định vấn đề tái phạm của người phạm tội. Quá trình này không chỉ được nhìn nhận sau khi bị án chấp hành xong hình phạt trở về địa phương mà còn được xem xét trong các quá trình tố tụng giải quyết vụ án hình sự và thi hành bản án hình sự. Khi truy tố, xét xử và thi hành án đối với người phạm tội, mục đích cuối cùng của các hoạt động đó là để người đó phải chịu sự trừng phạt của pháp luật và cảm hóa giáo dục người phạm tội. Nếu hoạt động tố tụng không nghiêm minh, người phạm tội không nể phục thì công tác giáo dục và cảm hóa là không có tác dụng. Khi đó, người phạm tội sẽ không sợ sự trừng phạt của pháp luật và khi ở vào điều kiện, môi trường thuận lợi, họ sẽ tiếp tục tái phạm.

Khi bị án chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống, chính quyền địa phương cần có các biện pháp tái hòa nhập cộng đồng có hiệu

quả. Công tác này đòi hỏi sự nỗ lực của các cấp, ban ngành và đoàn thể: Dạy văn hóa, hướng nghiệp, dạy nghề, giới thiệu việc làm để đảm bảo cuộc sống của bản thân và gia đình họ; cần xây dựng và hoàn thiện các trung tâm dạy nghề cho người tái hòa nhập cộng đồng; các biện pháp quản lý và giám sát các đối tượng này cũng cần được sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường, các trung tâm dạy nghề và chính quyền địa phương để hoạt động quản lý và giám sát có hiệu quả.

Kết luận Chương 3

Tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có thể phòng ngừa được. Việc phòng ngừa các tội này cần kết hợp giữa các biện pháp ngăn chặn tội phạm, được thiết kế trên cơ sở của THTP tiềm tàng, đã được xác định ở Chương 1 và các biện pháp loại trừ tội phạm, được thiết lập trên cơ sở nguyên nhân và điều kiện của tội phạm, vấn đề đã được làm rõ ở Chương 2. Và ở Chương này, lý luận đó được áp dụng để thiết lập hệ thống các biện pháp phòng ngừa cụ thể đối với tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh một cách sát thực, phù hợp và hiệu quả nhất.

Các giải pháp chủ yếu hướng vào việc tác động để lành mạnh hóa các môi trường gia đình, nhà trường và xã hội để hạn chế những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực là nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, phát triển kinh tế địa phương gắn với việc nâng cao ý thức của người dân trong việc tuân thủ pháp luật, có ý thức giữ gìn những giá trị đạo đức truyền thống. Lực lượng thực thi các biện pháp phòng ngừa tội phạm mua bán trái phép chất ma túy không thể chỉ là lực lượng chuyên trách như Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, Cơ quan Thi hành án hình sự mà nó còn đòi hỏi sự chung tay của toàn xã hội. Gia đình, nhà trường, các đoàn thể và chính bản thân người phạm tội phải chủ động phòng ngừa.

Tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thời gian tới diễn biến, chuyển biến phức tạp, tác động đến nhiều mặt

của đời sống xã hội. Chính vì vậy, các biện pháp trên cần được thực hiện đồng bộ, quyết liệt để góp phần nâng cao hiệu quả trong phòng, chống tội phạm này.

KẾT LUẬN

Tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là hiện tượng xã hội tiêu cực ngoài các đặc điểm chung của THTP nói chung, còn có đặc điểm riêng của mình vốn bị quyết định với tính quyết định về mặt xã hội, nói ở đây là Thành phố Hồ Chí Minh. Bởi vậy, nguyên nhân và điều kiện của THTP mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ngoài đặc điểm chung của nguyên nhân và điều kiện của THTP cũng có đặc điểm đặc thù của mình vốn bị quyết định bởi những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực trên địa bàn thành phố. Đó là sự tương tác của những hiện tượng và quá trình tiêu cực đó với nhau và với con người hình thành ở họ đặc điểm nhân cách tiêu cực, để rồi trong sự tác động với tình huống (cũng là hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực) phạm tội làm phát sinh tội mua bán trái phép chất ma túy.

Từ phía người phạm tội, nguyên nhân và điều kiện của tội phạm mua bán trái phép chất ma túy chủ yếu là do người phạm tội chỉ muốn hưởng thụ mà lại chây lười lao động hay do không có việc làm, thu nhập không ổn định, nghiện ngập và có những trường hợp phạm tội do gia đình khó khăn; bên cạnh đó còn có các nguyên nhân và điều kiện về kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục đã làm cho một số người có nhận thức sai lệch trong đạo đức, nhân cách và lối sống, thậm chí họ không lường trước tới những hậu quả pháp lý sẽ xảy ra đối với họ. Mặt khác, do công tác phát hiện, xử lý tội phạm của những cơ quan chuyên trách còn nhiều hạn chế.

Các giải pháp chủ yếu hướng vào việc tác động để lành mạnh hóa các môi trường gia đình, nhà trường và xã hội để hạn chế những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực là nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Lực lượng tiến hành các biện pháp phòng ngừa tội mua bán trái phép chất ma túy phải kết hợp giữa lực lượng chuyên trách và lực lượng không chuyên trách như gia đình, nhà trường, các đoàn thể.

Luận văn đã được tác giả nghiên cứu một cách nghiêm túc trên cơ sở lý luận, kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn từ quá trình học tập cũng như làm việc. Đặc biệt là sự hỗ trợ, giúp đỡ tận tình của giảng viên hướng dẫn PGS.TS Hồ Sỹ Sơn và các giảng viên của Học viện khoa học xã hội, bạn bè, đồng nghiệp... Tuy nhiên với khả năng và kinh nghiệm nghiên cứu của bản thân còn hạn chế nên quá trình thực hiện và hoàn thành luận văn không tránh khỏi những khiếm khuyết, hạn chế nhất định. Rất mong nhận được sự góp ý của các nhà khoa học, quý thầy cô, bạn bè, đồng nghiệp và những người quan tâm để luận văn được hoàn thiện hơn.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 49/NQ/TW, ngày 02/6/2005 về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.*
2. Bộ Chính trị (2008), *Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 26/3/2008 về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới*
3. Bộ Chính trị (2010), *Chỉ thị số 48/CT-TW ngày 22/10/2010 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới.*
4. BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP (2017) *Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT– BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP, hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương “các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999.*
5. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố Hồ Chí Minh (2017) *Báo cáo tổng kết năm 2016.*
6. Chính phủ (1998), *Nghị quyết 06/1998/CP ngày 15/8/1998 về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy.*
7. Chính phủ (2002), *Nghị quyết 06/1998/CP ngày 15/8/1998 về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy.*
8. Chính phủ (2003), *Nghị định 05/2003/NĐ-CP ngày 21/01/2003 về hợp tác quốc tế trong phòng chống ma túy.*
9. Chính phủ (2003), *Nghị định 133/2003/NĐ-CP ngày 06/11/2003 bổ sung một số chất vào danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định 67/2001/NĐ-CP ngày 01/10/2001 của Chính phủ.*
10. Chính phủ (2009), *Nghị định 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy.*
11. Trần Dân (2010), *Hoạt động phòng chống tội phạm ma túy tại các cơ sở kinh doanh nhậu cảm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh- Thực trạng và giải pháp, Đề tài khoa học cấp bộ, Trường Cao đẳng CSND II.*
12. Đoàn Thị Ngọc Hà (2007), *Đấu tranh phòng chống tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, luận văn thạc sỹ luật học, Đại học*

Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.

13. Đặng Thị Huệ (2013), *Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh*, luận văn thạc sỹ luật học, Viện Hàn lâm khoa học xã hội.

14. Dương Tuyết Miên (2013), *Tội phạm học đại cương*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.

15. Đinh Văn Quế (2006), *Bình luận khoa học hình sự phần các tội phạm về ma túy trong Bộ luật hình sự năm 1999*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.

16. Nguyễn Thị Quế (2014), *Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa*”, luận văn thạc sỹ luật học, Viện Hàn lâm khoa học xã hội.

17. Quốc hội (1985), *Bộ luật Hình sự nước CHXHCN Việt Nam năm 1985*.

18. Quốc hội (1999), *Bộ luật hình sự nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1999*.

19. Quốc hội (2000), *Luật phòng, chống ma túy*.

20. Quốc hội (2008), *Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy*.

21. Quốc hội (2009), *Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1999*.

22. Sở Lao động Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh (2017): *Báo cáo tổng kết năm 2016*

23. Phạm Văn Tĩnh (1994), “*Tình trạng người phạm tội ở nước ta hiện nay và vấn đề tuyên truyền giáo dục pháp luật*”, Tạp chí Công an Nhân dân (số 10).

24. Phạm Văn Tĩnh (2007), *Một số vấn đề lý luận về tình hình tội phạm ở Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

25. Phạm Văn Tĩnh (2008), *Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay - mô hình lý luận*, Tạp chí Nhà nước và pháp luật (số 6).

26. Phạm Văn Tĩnh (2014), *Phòng ngừa tội phạm và chiến lược phòng ngừa tội phạm*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật.

27. Phạm Văn Tĩnh (2014), *Tập bài giảng Những vấn đề lý luận cơ bản của tội*

phạm học, Học viện khoa học xã hội - Viện hàn lâm KHXH Việt Nam.

28. Phạm Văn Tinh (2015), *Tập bài giảng Những vấn đề lý luận cơ bản của tội phạm học*, Học viện khoa học xã hội thuộc Viện hàn lâm KHXH Việt Nam.

29. Phạm Văn Tinh, Đào Bá Sơn (2010), *Đấu tranh với tình hình tội phạm chống người thi hành công vụ ở nước ta hiện nay*, Nxb Công an nhân dân.

30. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh (2009), *Chương trình hành động số 49/CTr/TU ngày 08/4/2009 về thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 26/3/2008 của Bộ chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới*.

31. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2012-2016), *Bản án hình sự sơ thẩm các tội phạm mua bán trái phép chất ma túy từ năm 2012 đến năm 2016*.

32. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2015, 2016), *thống kê số liệu xét xử*.

33. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2013), *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb. Hồng Đức, Hội Luật gia Việt Nam.

34. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: *Báo cáo tổng kết năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016*

35. Đào Trí Úc, Võ Khánh Vinh, Trần Văn Độ, Trần Đình Nhã, Nguyễn Ngọc Hòa, Đặng Quang Phương, Ngô Ngọc Thủy, Phạm Văn Tinh (1994), *Tội phạm học, Luật Hình sự và Luật Tố tụng Hình sự Việt Nam*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

36. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2005), *Kế hoạch 6572/KH-UBND ngày 24/5/2005 về giải quyết tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành tốt thời gian áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện*.

37. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2005), *Kế hoạch triển khai chương trình mục tiêu quốc gia, phòng, chống ma túy đến năm 2010 của Chính phủ*.

38. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2012), *Kế hoạch 3937/KH-UBND ngày 09/8/2012 về tổ chức thực hiện chiến lược quốc gia phòng chống và kiểm soát ma túy đến năm 2020 và định hướng 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*.

39. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2014), *Công văn 4926/CV-UBND*

ngày 26/9/2014 về đẩy mạnh triển khai thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

40. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2014), *Công văn 7514/CV-UBND ngày 10/10/2014 về đẩy mạnh triển khai thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn.*

41. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2014), *Báo cáo tình hình Kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh huyện Thành phố Hồ Chí Minh năm 2014.*

42. Võ Khánh Vinh (2009), *Giáo trình Luật hình sự Việt nam (phần chung)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

43. Võ Khánh Vinh (2011), *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

44. Viện nghiên cứu Nhà nước và pháp luật (1994), *Tội phạm học, Luật hình sự và Luật Tổ tụng hình sự Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

45. Viện nghiên cứu Nhà nước và pháp luật (2000), *Tội phạm học Việt Nam một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

46. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: *Báo cáo tổng kết năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016.*

47. Nguyễn Xuân Yêm (2001), *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.